

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
ĐỘC LẬP – TỰ DO – HẠNH PHÚC**



**TÀI LIỆU
HỌP ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
THƯỜNG NIÊN NĂM 2022**

Vĩnh Long, ngày 07 tháng 04 năm 2022

Số: 01 /TB-HĐQT

Vĩnh Long, ngày 7 tháng 4 năm 2022

THÔNG BÁO

Về việc tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022

Kính gửi: Cổ đông Công ty Cổ phần Cấp Nước Vĩnh Long

Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Cấp nước Vĩnh Long trân trọng thông báo và kính mời Quý cổ đông tới tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022.

- 1. Thời gian:** Lúc 7 giờ 30 phút, Thứ sáu ngày **29/04/2022**.
- 2. Địa điểm:** Số 02 Hưng Đạo Vương, Phường 1 – TP Vĩnh Long, Tỉnh Vĩnh Long.
- 3. Nội dung chính của Đại hội:** (Xem chi tiết nội dung chương trình kèm theo)
- 4. Tài liệu Đại hội:** Được đăng tải trên website của Công ty: <http://www.capnuocvl.com.vn>
- 5. Xác nhận tham dự Đại hội:** Để công tác tổ chức Đại hội được thuận lợi và chu đáo, kính đề nghị Quý cổ đông vui lòng đăng ký xác nhận việc tham dự Đại hội hoặc ủy quyền (theo mẫu gửi kèm), gửi về văn phòng Công ty Cổ phần Cấp nước Vĩnh Long trước 16 giờ ngày 28/04/2022 theo địa chỉ sau :

Công ty Cổ phần Cấp Nước Vĩnh Long

Địa chỉ: 02 Hưng Đạo Vương - Phường 1-TP Vĩnh Long – Tỉnh Vĩnh Long

Điện thoại: 0270.3822583 – 0270.3827777

Fax : 0270.3829432

Email: capnuocvl@gmail.com

Cổ đông tham dự Đại hội có mặt tại địa điểm tổ chức Đại hội vào lúc 7 giờ 30 phút và xin vui lòng mang theo Giấy mời họp; CMND/hộ chiếu (bản gốc). Đối với trường hợp người được ủy quyền, đề nghị mang theo Giấy ủy quyền (bản gốc) và CMND/hộ chiếu (bản gốc) của người ủy quyền .

Trân trọng thông báo!

Nơi nhận: *(Chữ ký)*

- Như trên;
- Website của Công ty;
- Lưu.VT

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ



Đặng Tấn Chiến



Vĩnh Long, ngày 7 tháng 4 năm 2022

**CHƯƠNG TRÌNH ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
THƯỜNG NIÊN NĂM 2022**

Thời gian: Bắt đầu vào lúc 7 giờ 30 phút, Thứ sáu, ngày 29/04/2022.

Địa điểm: Số 02 Đường Hưng Đạo Vương, Phường 1, TP Vĩnh Long.

| Thời gian | Nội dung | Ghi chú |
|---------------------------------------|--|---------------|
| I. Chuẩn bị (7h30-8h) | Đón tiếp đại biểu và khách mời <ul style="list-style-type: none">- Đón tiếp đại biểu- Cổ đông đăng ký tham dự Đại hội với Ban kiểm tra tư cách cổ đông- Phát tài liệu Đại hội | Ban tổ chức |
| II. Nghi thức (8h-8h30) | Khai mạc Đại hội <ul style="list-style-type: none">- Tuyên bố lý do và giới thiệu đại biểu.- Báo cáo kết quả thẩm tra tư cách cổ đông tham dự Đại hội, tuyên bố Đại hội đủ điều kiện tiến hành.- Giới thiệu Chủ tọa Đại hội.- Chủ tọa Đại hội giới thiệu Đoàn chủ tịch, Ban thư ký Đại hội.- Chủ tọa Đại hội giới thiệu Ban kiểm phiếu và thông qua biểu quyết của Đại hội đồng cổ đông- Thông qua Quy chế làm việc và biểu quyết tại Đại hội- Thông qua chương trình Đại hội | Ban tổ chức |
| III. Nội dung BC (8h30-10h) | Báo cáo/ Tờ trình thông qua Đại hội <ul style="list-style-type: none">- Báo cáo của HĐQT về hoạt động điều hành Công ty năm 2021.- Báo cáo của BKS về hoạt động kiểm soát Công ty năm 2021.- Tờ trình báo cáo tài chính đã kiểm toán năm 2021.- Tờ trình việc phân phối lợi nhuận, trích lập các quỹ và mức trả cổ tức năm 2021.- Thông qua Tờ trình kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2022.- Tờ trình lựa chọn công ty kiểm toán cho năm tài chính 2022.- Tờ trình thù lao thành viên HĐQT, BKS, Người phụ trách quản trị công ty, Thư ký năm 2022.- Đại hội thảo luận và góp ý- Cổ đông tham dự biểu quyết | Đoàn chủ tịch |

| | | |
|------------------------------------|---|---|
| (10h30-11h) | Nghỉ giải lao <ul style="list-style-type: none"> - Đại hội nghỉ giải lao giữa giờ - Ban bầu cử kiểm phiếu bầu | Ban kiểm phiếu |
| (11h-11h15) | Kết quả biểu quyết các tờ trình <ul style="list-style-type: none"> - Công bố kết quả kiểm phiếu biểu quyết các tờ trình | Ban kiểm phiếu |
| IV. Bế mạc (11h15-11h30) | Tổng kết Đại hội <ul style="list-style-type: none"> - Thông qua Biên bản Đại hội. - Thông qua Nghị quyết Đại hội. - Tuyên bố bế mạc Đại hội. | Ban Thư ký Ban Thư ký Đoàn chủ tịch |

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

GIẤY XÁC NHẬN THAM DỰ / ỦY QUYỀN
Đại hội đồng cổ đông thường niên 2022
của Công ty Cổ Phần Cấp Nước Vĩnh Long

Cổ đông:

Địa chỉ:

Số CMND/DKKD: Ngày cấp: .../.../..... Nơi cấp:

Số cổ phần sở hữu: CP

Căn cứ Giấy mời tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên tổ chức vào ngày 29/04/2022; xin trả lời về việc tham dự Đại hội như sau: (đánh dấu X vào ô vuông).

Người được ủy quyền:

Ông Đặng Tấn Chiến Chủ tịch HĐQT

Ông Nguyễn Tấn Phát Tổng giám đốc

Người tham dự khác:

Tên người được ủy quyền:.....Mã số cổ đông (nếu có):.....

Số CMND: Ngày cấp: .../.../..... Nơi cấp:

Trực tiếp tham dự

Người được ủy quyền tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên tổ chức ngày 29/04/2022 và biểu quyết đối với các vấn đề thuộc nội dung chương trình Đại hội.

Lưu ý: Khi tham dự Đại hội, Quý cổ đông (hoặc người được ủy quyền) cần mang theo giấy này và CMND (hoặc hộ chiếu) để Ban tổ chức làm thủ tục đăng ký cổ đông.

....., ngày ... tháng năm 2022

Người được ủy quyền
(Ký, ghi rõ họ tên)

Cổ đông
(Ký, ghi rõ họ tên)

DỰ THẢO

Số: /CNVL

TP. Vĩnh Long, ngày 7 tháng 4 năm 2022

**QUY CHẾ LÀM VIỆC
TẠI ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2022
CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC VĨNH LONG**

- Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17 tháng 06 năm 2020;
- Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26 tháng 11 năm 2019;
- Căn cứ điều lệ của Công ty cổ phần cấp nước Vĩnh Long.

Để Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 của Công ty Cổ phần Cấp nước Vĩnh Long diễn ra nhanh chóng, thuận lợi, đảm bảo quyền lợi của các cổ đông, tuân thủ các quy định hiện hành của pháp luật Việt Nam. Ban tổ chức Đại hội kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua Quy chế làm việc tại Đại hội với các nội dung chính như sau:

I. NHIỆM VỤ CỦA ĐẠI HỘI:

Các Cổ đông/Người nhận ủy quyền của Cổ đông khi đến tham dự Đại hội có quyền và nghĩa vụ tham gia thảo luận và biểu quyết các vấn đề thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông theo đúng quy định tại Luật doanh nghiệp. Các nội dung chính cần Đại hội thảo luận và biểu quyết bao gồm:

- Biểu quyết thông qua Quy chế làm việc tại Đại hội; Chương trình Đại hội; Bầu Chủ tọa, Đoàn chủ tịch, Ban thư ký; Ban Kiểm phiếu.

- Thảo luận và biểu quyết thông qua các nội dung chính của Đại hội đồng cổ thường niên năm 2022, bao gồm:

✓ Báo cáo của Hội đồng quản trị về kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2021, phương hướng hoạt động năm 2022;

✓ Báo cáo của Ban kiểm soát về kết quả kinh doanh của công ty, kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc năm 2021; tự đánh giá kết quả hoạt động của Ban kiểm soát năm 2021 phương hướng năm 2022

✓ Tờ trình thông qua báo cáo tài chính đã kiểm toán năm 2021;

✓ Tờ trình thông qua việc phân phối lợi nhuận, trích lập các quỹ và mức trả cổ tức năm 2021.

✓ Tờ trình thông qua kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2022.

✓ Tờ trình thông qua việc lựa chọn đơn vị kiểm toán BCTC năm 2022.

✓ Tờ trình thông qua thù lao thành viên HĐQT, BKS, Người phụ trách quản trị công ty, Thư ký năm 2022.

- Biểu quyết thông qua Biên bản và Nghị quyết Đại hội.

Trong thời gian tổ chức Đại hội, các cổ đông phải ăn mặc chỉnh tề, tuân theo sự hướng dẫn của Ban tổ chức, ứng xử văn minh, lịch sự, không gây mất trật tự. Tôn trọng quyền điều hành của Chủ tọa, Đoàn chủ tịch, tôn trọng kết quả biểu quyết của Đại hội.

II. CÁC QUY ĐỊNH TẠI ĐẠI HỘI:

1. Đăng ký tham dự Đại hội và điều kiện để tổ chức Đại hội:

1.1. Điều kiện tham dự Đại hội

Tất cả các cổ đông sở hữu cổ phần Công ty Cổ phần Cấp nước Vĩnh Long theo danh sách cổ đông chốt đến ngày **28/03/2022** của Trung tâm lưu ký chứng khoán Việt Nam.

Cổ đông có tên trong danh sách trên được ủy quyền bằng văn bản cho người nhận ủy quyền thay mặt mình tham dự và biểu quyết tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022. Người được ủy quyền tham dự Đại hội không được ủy quyền cho người khác tham dự Đại hội.

1.2. Thủ tục đăng ký tham dự Đại hội

a. Cổ đông hoặc người được ủy quyền tham dự Đại hội cần mang theo các giấy tờ sau:

- Giấy chứng minh nhân dân hoặc hộ chiếu;

- Bản chính Phiếu đăng ký/Giấy ủy quyền tham dự họp ĐHCĐ (trường hợp được ủy quyền tham dự Đại hội).

b. Các cổ đông hoặc người được ủy quyền khi đến tham dự Đại hội phải đăng ký với Ban kiểm tra tư cách cổ đông và xuất trình các giấy tờ trên để nhận Tài liệu Đại hội.

- Thẻ biểu quyết, Phiếu biểu quyết, trong đó:

- Thẻ biểu quyết (*Có thông tin về Mã số biểu quyết; Số cổ phần được quyền biểu quyết (sở hữu và/hoặc được ủy quyền)*)

- Phiếu biểu quyết (*Có thông tin về nội dung các vấn đề cần biểu quyết thông qua hình thức đánh dấu vào ô tương ứng (tán thành, không tán thành, không có ý kiến)*).

Cổ đông hoặc người được ủy quyền dự họp đến trễ sau khi Đại hội đã khai mạc thì sau khi hoàn tất thủ tục đăng ký, Cổ đông hoặc người được ủy quyền dự họp sẽ được tham dự và tham gia biểu quyết về các nội dung cần biểu quyết còn lại theo chương trình Đại hội đã được thông qua. Trong trường hợp này, hiệu lực của những biểu quyết đã tiến hành trước đó không bị ảnh hưởng.

1.3. Điều kiện để tổ chức Đại hội

Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông được tiến hành khi có số cổ đông dự họp và ủy quyền tham dự đại diện trên 50% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết theo Danh sách cổ đông chốt ngày **28/03/2022**.

2. Ban tổ chức Đại hội

2.1. Chủ tọa, Đoàn chủ tịch:

- Chủ tọa, Đoàn chủ tịch do Đại hội đồng cổ đông bầu, thực hiện điều hành Đại hội đồng cổ đông.

- Quyền và nghĩa vụ của Chủ tọa, Đoàn chủ tịch:

- ✚ Điều hành các hoạt động của Đại hội theo chương trình đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua. Tiến hành các công việc cần thiết để Đại hội đồng cổ đông diễn ra có trật tự và thành công tốt đẹp, đáp ứng được mong muốn của đa số cổ đông tham dự.

- ✚ Hướng dẫn các đại biểu và Đại hội thảo luận.

- ✚ Trình dự thảo về những nội dung cần thiết để Đại hội biểu quyết.

- ✚ Trả lời những vấn đề do Đại hội yêu cầu hoặc chỉ định người trả lời.

2.2. Ban Kiểm tra tư cách cổ đông dự Đại hội

Ban Kiểm tra tư cách cổ đông dự Đại hội do Ban Tổ chức Đại hội đồng cổ đông thành lập. Ban thẩm tra tư cách cổ đông dự Đại hội có trách nhiệm:

- Kiểm tra tư cách của cổ đông hoặc người được ủy quyền đến dự họp, xác định tính hợp lệ theo quy định của pháp luật và đối chiếu với Danh sách cổ đông có quyền dự họp đã chốt ngày **28/03/2022**;

- Phát tài liệu Đại hội và các Thẻ biểu quyết;

- Báo cáo trước Đại hội và chịu trách nhiệm về kết quả thẩm tra tư cách cổ đông dự Đại hội trước khi Đại hội chính thức được tiến hành.

2.3. Ban Thư ký Đại hội

- Ban Thư ký Đại hội do Đại hội đồng cổ đông biểu quyết thông qua

- Ban Thư ký thực hiện các công việc trợ giúp theo phân công của Chủ tọa, Đoàn chủ tịch bao gồm:

- ✚ Ghi chép đầy đủ, trung thực toàn bộ các nội dung tại Đại hội.

- ✚ Công bố Biên bản và Dự thảo Nghị quyết Đại hội.

- ✚ Tiếp nhận phiếu đăng ký phát biểu của cổ đông.

2.4. Ban Kiểm phiếu

- Ban Kiểm phiếu được Đại hội đồng cổ đông thông qua tại Đại hội.

- Ban Kiểm phiếu có nhiệm vụ:

- ✚ Ghi nhận kết quả biểu quyết của các cổ đông và đại diện cổ đông đối với các vấn đề được lấy ý kiến thông qua tại Đại hội.

✚ Tổng hợp và báo cáo Chủ tọa, Đoàn chủ tịch, Ban thư ký kết quả biểu quyết từng vấn đề tại Đại hội.

3. Thảo luận và phát biểu ý kiến tại Đại hội.

Tại Đại hội, cổ đông hoặc người được ủy quyền có quyền thảo luận và phát biểu ý kiến nhưng phải tuân thủ các quy định sau:

- Được sự chấp thuận của chủ tọa;
- Phải nêu tên, mã số cổ đông trước khi phát biểu;
- Nội dung phát biểu phải ngắn gọn, phù hợp với chương trình Đại hội và tránh trùng lặp với các nội dung đã được phát biểu trước;
- Thời gian phát biểu không quá 03 phút cho 01 lần phát biểu;
- Cổ đông tham dự Đại hội cũng có thể ghi các nội dung vào giấy đề chuyển cho Ban thư ký tập hợp.

4. Biểu quyết thông qua các vấn đề tại Đại hội.

4.1. Thê lệ biểu quyết

Tất cả các nội dung trong chương trình của Đại hội đều phải thông qua bằng cách: Lấy ý kiến biểu quyết của tất cả cổ đông hoặc đại diện cho cổ đông tham dự Đại hội bằng Thẻ biểu quyết hoặc Phiếu biểu quyết theo số cổ phần sở hữu và đại diện sở hữu.

❖ Hình thức biểu quyết: Có 2 hình thức là giơ thẻ và bỏ phiếu

- Giơ thẻ biểu quyết: Chủ tọa, Đoàn Chủ tịch, Ban Thư ký, Ban kiểm phiếu; thông qua Chương trình Đại hội, Quy chế làm việc tại Đại hội, Báo cáo của HĐQT, Báo cáo của BKS, Biên bản và Nghị quyết Đại hội.

- Bỏ phiếu: Biểu quyết nội dung các Tờ trình tại Đại hội;

❖ Cách thức biểu quyết:

- Giơ thẻ: theo hướng dẫn của Chủ tọa, Đoàn chủ tịch, cổ đông lần lượt biểu quyết (*tán thành, không tán thành hay không có ý kiến*) một vấn đề bằng cách giơ thẻ biểu quyết. Khi biểu quyết, mặt trước của thẻ biểu quyết phải được hướng về phía Chủ tọa, Đoàn chủ tịch.

- Bỏ phiếu: Biểu quyết bằng cách lựa chọn đánh dấu “X” vào ô tương ứng trên Phiếu biểu quyết (*tán thành, không tán thành hay không có ý kiến*). Cổ đông bỏ Phiếu biểu quyết đã được đánh dấu chọn vào thùng phiếu theo hướng dẫn.

5.2 Nguyên tắc thông qua các nội dung xin ý kiến Đại hội

Cổ đông, đại diện cho cổ đông có quyền tham dự Đại hội đều có quyền biểu quyết các vấn đề thuộc thẩm quyền của Đại hội, quyền biểu quyết tương ứng với tổng số cổ phần sở hữu và/hoặc đại diện sở hữu.

Các nội dung trình Đại hội sẽ được lấy ý kiến biểu quyết và chỉ được thông qua khi được số cổ đông sở hữu trên 50% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp tán thành.

6. Biên bản và Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên

- Biên bản và Nghị quyết họp đại hội đồng cổ đông thường niên phải làm xong và thông qua trước khi kết thúc cuộc họp.

- Biên bản và Nghị quyết họp đại hội đồng cổ đông thường niên được lưu giữ tại Công ty cổ phần cấp nước Vĩnh Long và sẽ được đăng tải lên Website của Công ty.

Quy chế này sẽ chính thức có hiệu lực và được áp dụng ngay tại Đại hội cổ đông thường niên năm 2022 của Công ty cổ phần Cấp nước Vĩnh Long sau được số cổ đông sở hữu trên 50% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp tán thành.

Các cổ đông, thành viên Ban tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 Công ty Cổ phần Cấp nước Vĩnh Long chịu trách nhiệm thi hành./.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**

Đặng Tấn Chiến

Số: /BC-HĐQT

Vĩnh Long, ngày 7 tháng 4 năm 2022

DỰ THẢO

BÁO CÁO CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
Về việc quản trị và kết quả hoạt động của HĐQT năm 2021

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022

- Căn cứ Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020;
- Căn cứ Điều lệ, Quy chế quản trị của Công ty Cổ phần Cấp nước Vĩnh Long;
- Căn cứ Nghị quyết số 01/NQ-ĐHĐCĐ ngày 30/06/2021 của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021;
- Căn cứ kết quả sản xuất kinh doanh năm 2021 và Báo cáo tài chính đã được kiểm toán năm 2021.

Hội đồng quản trị Công ty cổ phần cấp nước Vĩnh Long xin báo cáo Đại hội đồng cổ đông về việc quản trị điều hành công ty năm 2021, như sau:

I. THÔNG TIN CHUNG

1. Thông tin khái quát

- Tên doanh nghiệp: CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC VĨNH LONG
- Tên viết tắt: VWACO
- Mã cổ phiếu: VLW
- Địa chỉ: Số 02 Hưng Đạo Vương, Phường 1, Thành phố Vĩnh Long, Tỉnh Vĩnh Long
- Số điện thoại: (0270) 382 2583
- Số fax: (0270) 382 9432
- Website: www.capnuocvl.com.vn
- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số: 1500174831
- Vốn điều lệ: 289.000.000.000 đồng; số lượng cổ phần 28.900.000 cổ phần; mệnh giá một cổ phần là 10.000 đồng/cổ phần.
Trong đó cơ cấu vốn tại ngày 31/12/2021:
 - + Vốn nhà nước: 147.390.000.000 đồng, chiếm tỉ lệ 51%
 - + Vốn cổ đông tham gia Công ty cổ phần là 141.610.000.000 đồng, chiếm tỉ lệ 49 %
- Mã cổ phiếu: **VLW**
- Sàn giao dịch: Upcom

2. Ngành nghề kinh doanh

Ngành nghề kinh doanh: Sản xuất và kinh doanh nước sạch; Sản xuất nước uống đóng chai; kinh doanh nước uống đóng chai; thi công xây lắp các công trình hạ tầng kỹ

thuật; đầu tư xây dựng các dự án cấp nước; kinh doanh các dự án cấp nước; dịch vụ tư vấn, thiết kế, giám sát, quản lý dự án các công trình kỹ thuật hạ tầng; kinh doanh thiết bị, vật tư chuyên ngành nước.

3. Cơ cấu bộ máy quản lý :

- Đại hội đồng cổ đông;
- Hội đồng quản trị;
- Ban kiểm soát;
- Tổng giám đốc.

II. BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NĂM 2021

1. Thành viên cơ cấu Hội đồng quản trị

| STT | Họ Tên | Chức vụ | Cổ phần sở hữu, đại diện | Số lượng cổ phần | Tỷ lệ % cổ phần có quyền biểu quyết |
|-----|---|----------------------------|--|-----------------------|-------------------------------------|
| 1 | Đặng Tấn Chiến <i>Tái bổ nhiệm ngày 30/6/2021</i> | Chủ tịch HĐQT | - CP cá nhân sở hữu - CP đại diện UBND tỉnh Vĩnh long | 186.800 11.791.200 | 0,65% 40,80% |
| 2 | Nguyễn Tấn Phát <i>Tái bổ nhiệm ngày 30/6/2021</i> | TV HĐQT, Tổng giám đốc | - CP cá nhân sở hữu - CP đại diện UBND tỉnh Vĩnh long | 57.400 2.947.800 | 0,199% 10,20% |
| 3 | Lê Thị Quyên <i>Tái bổ nhiệm ngày 30/6/2021</i> | TV HĐQT | - Cổ phần cá nhân sở hữu | 15.300 | 0,05% |
| 4 | Đặng Thanh Bình <i>Tái bổ nhiệm ngày 30/6/2021</i> | TV HĐQT | - Cổ phần đại diện Công ty cổ phần đầu tư Đà Nẵng – Miền Trung | 9.725.962 | 33,65% |
| 5 | Nguyễn Trường Ảnh <i>Bổ nhiệm ngày 30/6/2021</i> | TV HĐQT | - | - | - |
| 6 | Bùi Thiện Ngọc Minh <i>Miễn nhiệm ngày 30/6/2021</i> | TV HĐQT, Kế toán trưởng | - CP cá nhân sở hữu | 16.400 | 0,057% |

| | | | | | |
|---|--|---------|---|-----------|-------|
| 7 | Huỳnh Văn Nhân <i>Miễn nhiệm ngày 30/6/2021</i> | TV HĐQT | Cổ phần đại diện Công ty cổ phần nước và môi trường đồng bằng | 1.445.000 | 5,00% |
| 8 | Trần Ngọc Thành Nhon <i>Miễn nhiệm ngày 30/6/2021</i> | TV HĐQT | - | - | - |

2. Hoạt động của Hội đồng quản trị

2.1. Các cuộc họp Hội đồng quản trị

- Các cuộc họp HĐQT trong 06 tháng đầu 2021

| STT | Họ Tên | Chức vụ | Số buổi họp tham dự | Tỷ lệ% |
|-----|--------------------------|-----------------|---------------------|--------|
| 1 | Đặng Tấn Chiến | Chủ tịch HĐQT | 5/5 | 100% |
| 2 | Nguyễn Tấn Phát | Thành viên HĐQT | 5/5 | 100% |
| 3 | Bùi Thiện Ngọc Minh | Thành viên HĐQT | 5/5 | 100% |
| 4 | Lê Thị Quyến | Thành viên HĐQT | 5/5 | 100% |
| 5 | Huỳnh Văn Nhân | Thành viên HĐQT | 5/5 | 100% |
| 6 | Đặng Thanh Bình | Thành viên HĐQT | 5/5 | 100% |
| 7 | Trần Ngọc Thành Nhon (*) | Thành viên HĐQT | 0/5 | 0% |

(*) Ông Trần Ngọc Thành Nhon đã có đơn từ nhiệm thành viên HĐQT đã được HĐQT phê chuẩn kể từ ngày 01/01/2021.

- Các cuộc họp HĐQT trong 06 tháng cuối 2021:

Do tình hình dịch bệnh covid 19 bùng phát, các địa phương thực hiện giãn cách xã hội theo Chỉ thị 16/CT-TTg nên các thành viên HĐQT đã tổ chức họp trực tuyến (thành viên HĐQT Đặng Thanh Bình & thành viên HĐQT Nguyễn Trường Ảnh đã ủy quyền cho Chủ tịch HĐQT Đặng Tấn Chiến biểu quyết).

| STT | Họ Tên | Chức vụ | Số buổi họp tham dự | Tỷ lệ% |
|-----|-------------------|-----------------|---------------------|--------|
| 1 | Đặng Tấn Chiến | Chủ tịch HĐQT | 4/4 | 100% |
| 2 | Nguyễn Tấn Phát | Thành viên HĐQT | 4/4 | 100% |
| 3 | Lê Thị Quyến | Thành viên HĐQT | 4/4 | 100% |
| 4 | Đặng Thanh Bình | Thành viên HĐQT | 4/4 | 100% |
| 5 | Nguyễn Trường Ảnh | Thành viên HĐQT | 4/4 | 100% |

2.2. Các nghị quyết/ Quyết định của Hội đồng quản trị năm 2021

| STT | Nghị quyết/ Quyết định | Ngày | Nội dung |
|-----|---|------------|---|
| 1 | 01/NQ-HĐQT | 18/01/2021 | Ủy quyền ký thư bảo lãnh tại các ngân hàng |
| 2 | 02/NQ-HĐQT | 29/03/2021 | Gia hạn thời gian tổ chức họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 |
| 3 | 03/NQ-HĐQT | 31/01/2021 | Tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 |
| 4 | 04/NQ-HĐQT | 13/05/2021 | Thay đổi ngày tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 đến ngày 30/06/2021 |
| 5 | 05/NQ-HĐQT | 14/05/2021 | Thông qua việc hủy danh sách cổ đông thực hiện quyền dự họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 ngày đăng lý cuối cùng 20/04/2021 và phê duyệt lại ngày đăng lý cuối cùng là ngày 04/06/2021. |
| 6 | 06/NQ-HĐQT | 30/06/2021 | Bầu chủ tịch HĐQT nhiệm kỳ 2021-2026 |
| 7 | 07/NQ-HĐQT | 01/07/2021 | Chọn đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính năm 2021 |
| 8 | 08/NQ-HĐQT | 09/09/2021 | Tạm ứng 5% cổ tức năm 2021 |
| 9 | 09/NQ-HĐQT | 31/12/2021 | Phiên họp thường kỳ quý 4/2021 |
| 10 | 42/QĐ-HĐQT | 30/06/2021 | Bổ nhiệm kế toán trưởng |
| 11 | 43/QĐ-HĐQT | 30/06/2021 | Bổ nhiệm Tổng Giám Đốc |
| 12 | 44/QĐ-HĐQT | 30/06/2021 | Miễn nhiệm chức danh kế toán trưởng |
| 13 | 45/QĐ-HĐQT | 30/06/2021 | Bổ nhiệm Phó Tổng Giám Đốc |
| 14 | Các Quyết định điều hành doanh nghiệp trong quá trình sản xuất kinh doanh năm 2021 thuộc thẩm quyền của Chủ tịch HĐQT | | |

2.3. Công tác quản lý, điều hành của Hội đồng Quản trị

- Các thành viên HĐQT đã thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn được phân công phù hợp với quy định của Luật doanh nghiệp, Điều lệ và Quy chế quản trị công ty, hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao, nêu cao tinh thần trách nhiệm trước cổ đông, triển khai thực hiện tốt các nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, hoàn thành xuất sắc kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2021.

- Hội đồng quản trị đã bám sát tình hình thực tế, vận dụng sáng tạo điều kiện cơ sở vật chất hiện có huy động tối đa công suất các nhà máy để sản xuất và cung cấp nước sạch cho người dân trên địa bàn được giao quản lý; quản lý và sử dụng có hiệu quả nguồn vốn của doanh nghiệp để đầu tư mở rộng mạng lưới cấp nước, cải tạo nâng công suất các nhà máy nước đáp ứng kịp thời nhu cầu sử dụng nước sạch của người dân tại các đô thị Tỉnh.

- Trong công tác tài chính, Công ty thực hiện đúng quy định của pháp luật; đảm bảo

mục tiêu bảo toàn và phát triển nguồn vốn.

- Các chế độ báo cáo được lập đầy đủ và kịp thời theo quy định của Luật Kế toán và Luật Chứng khoán, phục vụ tốt cho công tác lãnh đạo điều hành và quản trị nội bộ.
- Công bố thông tin trên thị trường chứng khoán được thực hiện đúng quy định, đảm bảo tính minh bạch, khách quan, phản ánh trung thực tình hình hoạt động của công ty.
- Thực hiện có hiệu quả chương trình giảm nước thất thoát thất thu, Công ty đã triển khai nhiều giải pháp phù hợp như: tập trung triển khai các dự án sửa chữa, nâng cấp mạng lưới cấp nước; kiểm soát các khu vực đã phân vùng tách mạng; tăng cường công tác dò tìm và sửa chữa ống bể..., nhận thức được trách nhiệm và tầm quan trọng của đơn vị đối với xã hội, Công ty đã phát huy tối đa tính sáng tạo, xây dựng đơn vị cấp nước vững mạnh và vì cộng đồng.
- Thực hiện đúng các quy định về cấp nước, mở thêm kênh thanh toán tiền nước thông qua việc liên kết với các ngân hàng và các dịch vụ thu hộ, tạo điều kiện thuận lợi để khách hàng có thể thanh toán tiền nước mọi lúc, mọi nơi.
- Hoàn thành chỉ tiêu hộ dân được cấp nước sạch, nước hợp vệ sinh, góp phần nâng cao đời sống của nhân dân trên địa bàn Tỉnh.

2.4. Công tác quản lý, điều hành của Tổng Giám đốc

- Tổng giám đốc đã tổ chức triển khai thực hiện các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông và các Nghị quyết, quyết định, các văn bản chỉ đạo của Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc luôn thực hiện theo đúng kế hoạch đã được thông qua.

Mặc dù trong năm 2021 đại dịch Covid-19 bùng phát làm ảnh hưởng không nhỏ đến tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh của công ty, nhưng Tổng Giám đốc luôn bám sát phương hướng nhiệm vụ đã đề ra trên cơ sở phát huy những thuận lợi, khắc phục hạn chế khó khăn, linh hoạt trong tổ chức và điều hành, đề ra các giải pháp sản xuất kinh doanh phù hợp với tình hình thực tế đạt và vượt các chỉ tiêu kế hoạch được giao.

- Định kỳ hàng tháng, Tổng Giám đốc thực hiện báo cáo tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh cũng như trình bày phương hướng hoạt động để Hội đồng quản trị xem xét tại các cuộc họp của Hội đồng quản trị và thông qua báo cáo tài chính hàng quý, năm. Từ đó, Hội đồng quản trị luôn nắm bắt kịp thời tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh, tình hình tài chính Công ty, luôn trong thế chủ động trong việc chỉ đạo, điều hành, đảm bảo đáp ứng các yêu cầu về nguồn lực cho các hoạt động sản xuất kinh doanh..

2.5. Hoạt động giám sát của Hội đồng quản trị đối với Tổng Giám đốc

- Hội đồng quản trị đã giám sát đối với Tổng Giám đốc Công ty thông qua việc kiểm tra đánh giá tình hình thực hiện các Nghị quyết, Quyết định của Đại hội đồng cổ đông và Hội đồng quản trị.

- Căn cứ kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2021, thực hiện theo quy định của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ Công ty quy định, nhằm đảm bảo lợi ích cho cổ đông và người lao động, đồng thời đảm bảo công tác an sinh xã hội cho người dân trên địa bàn tỉnh, Tổng Giám đốc đã triển khai các biện pháp hoạt động sản xuất kinh doanh phù hợp với tình hình thực tế và Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị mặc dù trong thời gian qua công ty còn gặp rất nhiều khó khăn như hạn mặn, dịch bệnh và vốn đầu tư các công trình XDCB không còn được nhà nước cấp.

- Hội đồng quản trị thường xuyên theo dõi công tác điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh của Tổng Giám đốc phối hợp với Ban Kiểm soát Công ty giám sát các vấn đề:

+ Thực hiện Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông và các chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2021.

+ Thực hiện các Nghị quyết và Quyết định của Hội đồng Quản trị đã ban hành về

quản lý, điều hành sản xuất kinh doanh và quản trị của doanh nghiệp.

+ Định kỳ, Tổng Giám đốc báo cáo một số chỉ tiêu tài chính gửi Hội đồng quản trị; đồng thời qua các cuộc họp của Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc báo cáo tình hình sản xuất kinh doanh đến thời điểm hiện tại, cũng như phương hướng trong thời gian tới, để Hội đồng quản trị xem xét, đánh giá việc thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh, đánh giá các chỉ tiêu kinh tế tài chính để có biện pháp chỉ đạo kịp thời; Tổng Giám đốc đã điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh đáp ứng các yêu cầu về nguồn lực, tài lực phù hợp với tình hình tài chính của Công ty.

+ Việc tuân thủ và thực hiện các quy định của Luật Doanh nghiệp, Điều lệ Công ty và các quy định pháp luật hiện hành.

III. ĐÁNH GIÁ TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG

1. Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh:

| STT | Chỉ tiêu | ĐVT | Kế hoạch năm 2021 | Thực hiện năm 2021 | Tỷ lệ % TH21/KH21 |
|-----|---|----------------|-------------------|--------------------|-------------------|
| 1 | Sản lượng nước sạch tiêu thụ | m ³ | 18.100.000 | 18.102.858 | 100,02% |
| 2 | Tổng doanh thu và thu nhập khác | Triệu/đ | 192.175 | 192.831 | 100,34% |
| | <i>Trong đó doanh thu nước sạch</i> | Triệu/đ | <i>166.234</i> | <i>164.596</i> | <i>99,01%</i> |
| 3 | Lợi nhuận trước thuế TNDN | Triệu/đ | 67.662 | 74.702 | 110,40% |
| | <i>Trong đó lợi nhuận nước sạch</i> | Triệu/đ | <i>52.739</i> | <i>57.550</i> | <i>109,12%</i> |
| 4 | Lợi nhuận sau thuế TNDN | Triệu/đ | 62.326 | 69.081 | 110,84% |
| 5 | Nộp ngân sách nhà nước | Triệu/đ | 17.386 | 17.971 | 103,36% |
| 6 | Tỷ suất lợi nhuận sau thuế /vốn điều lệ | % | 21,57% | 23,90% | 110,84% |
| 7 | Vốn điều lệ | Triệu/đ | 289.000 | 289.000 | 100,00% |

- Sản lượng nước sạch tiêu thụ đạt 100,02% so với kế hoạch, tăng 0,02%

- Tỷ lệ thất thoát nước: 19,5%

- Tổng doanh thu đạt 100,34% so với kế hoạch, tăng 0,34% (doanh thu đã giảm trừ do giảm giá nước sinh hoạt cho người dân bị ảnh hưởng đại dịch Covid-19 theo Quyết định số 2321/QĐ-UBND ngày 31/08/2021 của UBND tỉnh Vĩnh Long).

Trong đó: Doanh thu từ hoạt động sản xuất nước sạch là 164,6 tỷ đồng, đạt 99,00% so với kế hoạch.

- Lợi nhuận trước thuế TNDN đạt 110,40% so với kế hoạch, tăng 10,40%

Trong đó: Lợi nhuận từ hoạt động sản xuất kinh doanh nước sạch là 57,6 tỷ đồng, đạt 109,12% so với kế hoạch, tăng 9,12%.

2. Trả cổ tức

Thực hiện Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông đã thông qua, công ty đã thực hiện chi trả 10% cổ tức năm 2020 cho cổ đông theo đúng quy định pháp luật hiện hành. Đồng thời căn cứ kết quả sản xuất kinh doanh 06 tháng đầu năm 2021, căn cứ mức cổ tức kế hoạch năm 2021 đã được phê duyệt theo nghị quyết của đại hội đồng cổ đông, công ty đã tiến

hành tạm ứng 5% cổ tức của năm 2021 và chi trả cho cổ đông theo đúng quy định.

3. Đầu tư xây dựng cơ bản

- Phát triển mở rộng mạng lưới ống phân phối và khách hàng năm 2021
 - + Ống phân phối: 27.359 m với giá trị 12.045 triệu đồng.
 - + Lắp đặt mới đồng hồ nước: 2.634 hộ với giá trị 5.321 triệu đồng nâng tổng số khách hàng thuộc vùng công ty phục vụ là 77.344 hộ
- Các dự án cấp nước chưa thực hiện chuyển tiếp sang năm tài chính tiếp theo gồm:
Dvt: đồng

| STT | Tên dự án | Tổng mức đầu tư |
|-----|--|------------------------|
| 1 | Xây dựng cải tạo, nâng công suất cụm xử lý nhà máy nước Hưng Đạo Vương từ 18.000 m ³ /ngđ lên 24.000 m ³ /ngđ. | 12.000.000.000 |
| 2 | Cải tạo trạm bơm cấp I, II - NMN Hưng Đạo Vương | 23.000.000.000 |
| 3 | Xây dựng cải tạo, nâng công suất nhà máy nước Vũng Liêm từ 1.500 m ³ /ngđ lên 9.600 m ³ /ngđ | 65.000.000.000 |
| 4 | Xây dựng NMN Trường An 2 công suất 20.000 m ³ /ngđ | 125.000.000.000 |
| 5 | Thay thế tuyến ống thép D400 bằng ống HDPE D600 đường Hưng Đạo Vương (đoạn từ Nhà máy Hưng Đạo Vương đến đường Nguyễn Thị Út, phường 1, Thành Phố Vĩnh Long) | 4.000.000.000 |
| 6 | Thay thế tuyến ống thép D400 bằng ống HDPE D500 đường Hưng Đạo Vương (đoạn từ đường Nguyễn Thị Út đến đường 2 Tháng 9, phường 1, Thành Phố Vĩnh Long) | 14.000.000.000 |
| 7 | Xây dựng cụm xử lý 5000 m ³ /ngày - Nhà máy nước Trà Ôn | 22.500.000.000 |
| 8 | Cải tạo Trạm bơm cấp I + II - NMN Trà Ôn | 1.500.000.000 |
| 9 | Xây dựng bể chứa 1200m ³ - NMN Trà Ôn | 4.800.000.000 |
| 10 | Xây dựng bể chứa nước sạch 2.000 m ³ Trạm tăng áp Long Hồ | 8.000.000.000 |
| 11 | Cải tạo trạm bơm II - Trạm tăng áp Long Hồ | 1.500.000.000 |
| 12 | Xây dựng tuyến ống chuyển tải đường Võ Văn Kiệt (đoạn từ tuyến tránh QL1 đến QL53), TP Vĩnh Long | 11.000.000.000 |
| 13 | Xây dựng tuyến ống chuyển tải đường Lộ Bò kênh, Phường 3,4 Thành phố Vĩnh Long | 3.500.000.000 |
| | Tổng cộng | 295.800.000.000 |

4. Công tác quản lý tài chính

Công tác quản lý tài chính trong năm 2021 luôn được Hội đồng quản trị chú trọng đúng mức, công tác kiểm toán, kiểm soát các chỉ tiêu tài chính trong hoạt động sản xuất kinh doanh, đầu tư xây dựng cơ bản thường xuyên được tăng cường, công khai minh bạch đảm bảo theo đúng quy định của pháp luật...

5. Công bố thông tin

- Hội đồng quản trị đã tuân thủ đúng quy định việc công bố thông tin của công ty đại chúng đầy đủ kịp thời theo quy định của Bộ Tài chính về hướng dẫn công bố thông tin trên thị trường chứng khoán.
- Toàn bộ quá trình hoạt động sản xuất kinh doanh cũng như công tác quản lý, điều hành công ty đều được công khai trên trang thông tin điện tử của công ty tại địa **chỉ <http://capnuocvl.com.vn>**, trang công bố thông tin điện tử của UBCKNN (IDS), Sở Giao dịch chứng khoán Hà Nội (CIMS), Hệ thống công bố thông tin các doanh nghiệp nhà nước của Bộ tài Chính.

6. Thuận lợi, khó khăn.

Thực hiện tốt công tác vận hành, khai thác hệ thống cấp nước và công tác đầu tư mở rộng hệ thống cấp nước, cụ thể sản lượng nước sạch tiêu thụ năm 2021 đã sản xuất và cung cấp đến người tiêu dùng 18.102.858 m³ đạt 100,02% so với kế hoạch.

Công tác phát triển mạng lưới ống phân phối và lắp đặt đồng hồ nước để mở rộng sản xuất kinh doanh đến ngày 31/12/2021 công ty đã đạt 77.344 hộ khách hàng sử dụng nước trong toàn đô thị Tỉnh (*không kể TX Bình Minh, Huyện Bình Tân và Huyện Mang Thít*). Nâng tỷ lệ dân số được cấp nước sạch trên địa bàn đô thị tỉnh Vĩnh Long lên 99,6% với mức cung cấp nước sạch bình quân khu vực đô thị là 110 lít/người/ngđ đạt và vượt mục tiêu quốc gia.

Thực hiện tốt công tác duy tu bảo dưỡng máy móc thiết bị định kỳ và khắc phục các sự cố hư hỏng, duy trì sự hoạt động cấp nước liên tục tại các đô thị đảm bảo cung cấp nước cho nhân dân trong sinh hoạt và các hoạt động sản xuất kinh doanh trên địa bàn đô thị tỉnh Vĩnh Long.

Tuy nhiên, Công ty vẫn còn vướng phải các vấn đề khó khăn nhất định như: công tác phát triển khách hàng gặp nhiều khó khăn do phát sinh từ việc quy hoạch và quản lý đô thị của các cơ quan quản lý nhà nước còn nhiều bất cập ảnh hưởng đến việc mở rộng, phát triển ống phân phối của công ty, tình hình dịch bệnh Covid -19 bùng phát, tình hình xâm nhập mặn kéo dài làm ảnh hưởng đến nguồn nước mặt khai thác tại các nhà máy xử lý nước; chất lượng nguồn nước thô bị ô nhiễm khá nặng so với tiêu chuẩn nhà nước quy định.

Áp lực về chỉ tiêu trả cổ tức hàng năm bắt buộc Công ty phải thực hiện chính sách quản trị doanh nghiệp thật tốt, tính toán và thực hiện giảm tối đa chi phí để tăng lợi nhuận. Nhưng bên cạnh đó vẫn phải đảm bảo nguồn vốn tích lũy để trả nợ gốc vốn vay, đảm bảo tiền lương cho người lao động và trả lãi vay Ngân hàng.

Nguồn vốn để thực hiện các dự án phát triển mạng trước đây chủ yếu là nguồn vốn Ngân sách. Sau khi cổ phần hóa, Công ty sẽ phải tiếp tục thực hiện bằng các nguồn vốn vay tín dụng và nguồn vốn tự có của Công ty nên đòi hỏi Công ty phải cân đối, phân kỳ đầu tư, ưu tiên các dự án thực hiện trước nhằm đảm bảo nhu cầu sử dụng nước của nhân dân và hiệu quả kinh tế cho doanh nghiệp.

Tình hình giá cả các mặt hàng: Hóa chất, nhiên liệu và điện năng có chiều hướng tăng làm cho chi phí sản xuất tăng đã ảnh hưởng rất lớn đến hiệu quả sản xuất kinh doanh của Công ty.

IV. BÁO CÁO TIỀN LƯƠNG, TIỀN THƯỞNG, THÙ LAO CỦA HĐQT, BKS, NGƯỜI QUẢN LÝ CÔNG TY CHUYÊN TRÁCH NĂM 2021

1. Thù lao, tiền lương của các thành viên quản lý chủ chốt và Ban Kiểm soát

| | <u>Tiền lương</u> | <u>Thù lao</u> | <u>Cộng thu nhập</u> |
|--|----------------------|--------------------|----------------------|
| Thành viên quản lý chủ chốt | 2.123.213.760 | 270.000.000 | 2.393.213.760 |
| <i>Trong đó:</i> | | | |
| <i>Ông Nguyễn Tấn Phát - Thành viên Hội đồng quản trị kiêm Tổng Giám đốc</i> | 517.809.600 | 60.000.000 | 577.809.600 |
| <i>Bà Lê Thị Quyến - Thành viên Hội đồng quản trị</i> | - | 60.000.000 | 60.000.000 |
| <i>Ông Đặng Thanh Bình - Thành viên Hội đồng quản trị</i> | - | 60.000.000 | 60.000.000 |
| <i>Ông Nguyễn Trường Ảnh - Thành viên Hội đồng quản trị</i> | - | 30.000.000 | 30.000.000 |
| <i>Ông Huỳnh Văn Nhân - Nguyên Thành viên Hội đồng quản trị</i> | - | 30.000.000 | 30.000.000 |
| <i>Bà Bùi Thiện Ngọc Minh - Nguyên Thành viên Hội đồng quản trị</i> | - | 30.000.000 | 30.000.000 |
| Ban Kiểm soát | 460.800.000 | 77.000.000 | 537.800.000 |
| Cộng | 2.584.013.760 | 347.000.000 | 2.931.013.760 |

2. Thù lao, tiền lương, tiền thưởng của Tổng Giám đốc

| STT | Chỉ tiêu | ĐVT | Giá trị (đồng/năm) | Ghi chú |
|-----|---------------------------|------|--------------------|---------|
| 1 | Thù lao thành viên HĐQT | Đồng | 60.000.000 | |
| 2 | Tiền lương Tổng giám đốc | Đồng | 517.809.600 | |
| 3 | Tiền thưởng Tổng giám đốc | Đồng | 64.726.200 | |
| | Tổng cộng | | 642.535.800 | |

V. PHƯƠNG HƯỚNG HOẠT ĐỘNG NĂM 2022

Năm 2022, nền kinh tế Việt Nam được kỳ vọng tiếp tục chuyển biến tích cực và phục hồi. Tuy nhiên doanh nghiệp sẽ đối mặt với nhiều rủi ro tiềm ẩn các chi phí đầu vào tiếp tục tăng, ảnh hưởng của biến đổi khí hậu mà trực tiếp là tình trạng xâm nhập mặn, tăng giá xăng dầu, tăng chi phí vận chuyển, tăng giá nguyên vật liệu và đặc biệt là dịch bệnh covid-19 ... trong bối cảnh đó HĐQT xác định phương hướng hoạt động của Công ty trong năm 2022 như sau:

- Chỉ đạo quản trị hoạt động của doanh nghiệp tiếp tục ổn định và phát triển, hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch năm 2022 đã được ĐHCĐ thông qua.

- Tăng cường công tác dự báo tiếp tục nâng cao năng lực quản trị tài chính, đảm bảo tài chính của công ty an toàn, hiệu quả và phát triển nguồn vốn, tăng cường công tác giám sát, quản lý tốt công nợ nâng cao hiệu quả sử dụng tài sản.
- Tiếp tục đầu tư máy móc thiết bị, đổi mới công nghệ gia tăng sản lượng, nâng cao chất lượng dịch vụ và mở rộng vùng phục vụ của công ty.
- Khai thác sử dụng phần mềm GIS để quản lý hệ thống kỹ thuật hạ tầng, đầu tư và ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác quản lý thủy lực, quản lý mạng.
- Triển khai thực hiện đề án Scada, đồng hồ thông minh cho hệ thống cấp nước, đa dạng hóa nhiều hình thức thu tiền nước để tiến tới việc thu tiền nước không dùng tiền mặt.
- Xây dựng đội ngũ nhân sự chuyên nghiệp, có năng lực chuyên môn cao và nhiệt huyết trong công việc, có kế hoạch tuyển dụng và đào tạo đội ngũ nhân sự để bổ sung kịp thời theo yêu cầu của hoạt động sản xuất kinh doanh của công ty.
- Tiếp tục hoàn thiện cơ chế quản trị, điều hành thông qua việc xây dựng và ban hành các quy định, quy chế quản trị nội bộ, đặc biệt là việc xây dựng và ban hành bộ định mức đối với hoạt động xây lắp và sản xuất nước sạch, nước đóng chai... đưa vào sử dụng hình thức khoán chi phí đến từng bộ phận, trả lương theo năng suất và hiệu quả công việc.
- Phần đầu đạt tỷ lệ hộ dân cấp nước theo Nghị quyết của HĐND tỉnh, tập trung thực hiện cấp nước an toàn, đầu tư có chiều sâu để giảm tỷ lệ thất thoát nước theo kế hoạch năm 2022 là 18,7%, đảm bảo nhu cầu tiêu dùng nước sạch của tất cả khách hàng trên địa bàn đô thị tỉnh.
- Tập trung tuyên truyền nâng cao ý thức kỷ luật lao động, phát huy sáng kiến cải tiến kỹ thuật, nâng cao năng suất lao động, thực hành tiết kiệm và quản lý tốt chi phí nhằm giảm giá thành sản phẩm nâng cao tính cạnh tranh trên thị trường.
- Chỉ đạo điều hành tái cơ cấu toàn diện công ty với phương châm tinh gọn về tổ chức bộ máy nhân sự, hiệu quả trong điều hành tập trung vào các hoạt động cốt lõi là sản xuất và kinh doanh nước sạch đồng thời mở rộng đầu tư hoặc hợp tác đầu tư ở những lĩnh vực cho phép.
- Thực hiện chức năng quản trị hoạt động công ty theo đúng phạm vi quyền hạn nhiệm vụ của HĐQT được quy định tại điều lệ tổ chức và hoạt động của công ty và các quy định của pháp luật.

Trên đây là Báo cáo của Hội đồng quản trị về kết quả quản trị điều hành năm 2021 và phương hướng hoạt động năm 2022 của Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Cấp nước Vĩnh Long.

Xin trân trọng.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Cổ đông công ty;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**

Đặng Tấn Chiến

Số: /BC-BKS

Vĩnh Long, ngày tháng 04 năm 2022

BÁO CÁO CỦA BAN KIỂM SOÁT

Về kết quả kinh doanh của công ty, kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc năm 2021, Tự đánh giá kết quả hoạt động của Ban kiểm soát năm 2021, phương hướng năm 2022

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022

Căn cứ Luật Doanh nghiệp, Luật Chứng khoán nước CHXHCN Việt Nam;

Căn cứ chức năng và nhiệm vụ của Ban kiểm soát được quy định tại điều 52 Điều lệ Công ty Cổ phần Cấp Nước Vĩnh Long (*Điều lệ sửa đổi bổ sung Lần 3 đã được thông qua tại Đại Hội Đồng Cổ Đông thường niên năm 2021*) và quy định tại Điều 17 Quy chế quản trị Công ty Cổ phần Cấp Nước Vĩnh Long (*Quy chế nội bộ về quản trị đã được thông qua tại Đại Hội Đồng Cổ Đông thường niên năm 2021*).

Căn cứ báo cáo tình hình kinh doanh, báo cáo tài chính cho kỳ hoạt động từ ngày 01/01/2021 đến ngày 31/12/2021 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán và tư vấn A&C và kết quả kiểm soát trên cơ sở các tài liệu liên quan đến quá trình hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2021 của Công ty.

Về đánh giá kết quả các mặt hoạt động kinh doanh của Công ty năm 2021 Ban kiểm soát thống nhất với báo cáo đánh giá kết quả hoạt động năm 2021 của HĐQT về các mặt: kinh doanh, công tác đầu tư phát triển, công tác quản lý công nợ và các mặt công tác khác của Công ty, đồng thời báo cáo đã nêu rõ những vấn đề còn tồn tại và lưu ý những vấn đề cần quan tâm chỉ đạo thực hiện trong năm 2022.

Thực hiện chức năng, nhiệm vụ của Ban kiểm soát theo quy định của Luật Doanh nghiệp, Luật Chứng Khoán, Điều lệ Công ty và Quy chế quản trị Công ty. Ban kiểm soát báo cáo trước Đại hội cổ đông kết quả kiểm tra, giám sát các hoạt động trong năm 2021 và kế hoạch năm 2022 như sau:

A. PHẦN 1 - BÁO CÁO THẨM ĐỊNH VỀ TÌNH HÌNH KINH DOANH, THẨM ĐỊNH BÁO CÁO TÀI CHÍNH CỦA CÔNG TY, VỀ KẾT QUẢ GIÁM SÁT HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ, TỔNG GIÁM ĐỐC

I. THẨM ĐỊNH BÁO CÁO TÌNH HÌNH KINH DOANH:

1/ Về thực hiện kế hoạch kinh doanh:

Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2021 (*từ ngày 01/01/2021 đến ngày 31/12/2021*) đã được thực hiện đầy đủ, rõ ràng, trung thực trong báo cáo về kết quả hoạt động kinh doanh của HĐQT và Tổng Giám đốc, báo cáo tài chính năm 2021 (*từ ngày 01/01/2021 đến ngày 31/12/2021*) của Công ty đã được Công ty TNHH Kiểm toán và tư vấn A&C thực hiện.

Các chỉ tiêu chủ yếu Nghị quyết ĐHĐCĐ giao năm 2021, thực hiện như sau:

| STT | Chỉ tiêu | ĐVT | Kế hoạch năm 2021 | Thực hiện năm 2021 | Tỷ lệ % |
|-----|---|----------------|-------------------|--------------------|---------|
| 1 | Sản lượng nước sạch tiêu thụ | m ³ | 18.100.000 | 18.102.858 | 100,02% |
| 2 | Tổng doanh thu và thu nhập khác | Triệu/đ | 192.175 | 192.831 | 100,34% |
| 3 | Lợi nhuận trước thuế TNDN | Triệu/đ | 67.662 | 74.702 | 110,40% |
| 4 | Lợi nhuận sau thuế TNDN | Triệu/đ | 62.326 | 69.081 | 110,84% |
| 5 | Nộp ngân sách nhà nước | Triệu/đ | 17.386 | 17.971 | 103,36% |
| 6 | Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/ Vốn điều lệ | % | 21,57% | 23,90% | 110,84% |
| 7 | Vốn điều lệ | Triệu/đ | 289.000 | 289.000 | 100,00% |

Trong năm 2021, mặc dù có những biến động làm ảnh hưởng không nhỏ đến hoạt động SXKD của Công ty như: ảnh hưởng của việc xâm nhập mặn, ảnh hưởng của dịch bệnh COVID-19. Công ty luôn chú trọng công tác quản lý vận hành, kiểm soát chất lượng nước, chống thất thoát nước, tiết kiệm điện năng, vật tư sản xuất nước... Thực hiện tốt công tác vận hành, khai thác hệ thống cấp nước và công tác đầu tư mở rộng hệ thống cấp nước, sản lượng nước tiêu thụ của Công ty năm 2021 là 18.102.858 m³; so kế hoạch năm 2021: doanh thu tăng 0,34%, lợi nhuận sau thuế tăng 10,84%, nộp ngân sách tăng 3,36%; lắp đặt phát triển khách hàng tăng thêm năm 2021 là 2.634 hộ, nâng tổng hộ sử dụng nước tính đến ngày 31/12/2021 lên đến 77.344 hộ trong toàn đô thị trong Tỉnh (*ngoại trừ Bình Minh, Bình Tân và Mang Thít*). Tỷ lệ dân số được cấp nước sạch trong vùng phục vụ theo thỏa thuận trên địa bàn tỉnh Vĩnh Long đạt 99,60% với mức cung cấp nước sạch bình quân là 110 lít/người/ngđ.

2/ Về công tác đầu tư phát triển:

Công tác thi công lắp đặt các tuyến ống cấp nước phân phối và đồng hồ nước, phát triển mở rộng mạng lưới ống phân phối và khách hàng năm 2021:

+ Ống phân phối: 27.359 m với giá trị 12.045 triệu đồng.

+ Lắp đặt mới đồng hồ nước: 2.634 hộ với giá trị 5.321 triệu đồng

II. THẨM ĐỊNH BÁO CÁO TÀI CHÍNH:

1. Thẩm định báo cáo tài chính :

- Báo cáo tài chính năm 2021 (*từ ngày 01/01/2021 đến ngày 31/12/2021*) bao gồm Bảng cân đối kế toán, Báo cáo kết quả hoạt động SXKD, Báo cáo lưu chuyển tiền tệ và Thuyết minh báo cáo tài chính đã được Công ty lập theo các chuẩn mực và chế độ kế toán Việt Nam hiện hành.

- Hệ thống chứng từ kế toán, sổ kế toán được lập, ghi chép và lưu trữ theo đúng quy định.

- Báo cáo tài chính năm 2021 (*từ ngày 01/01/2021 đến ngày 31/12/2021*) được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán và tư vấn A&C là đơn vị đã được Ủy Ban Chứng Khoán Nhà nước chấp thuận kiểm toán các Công ty niêm yết. Ý kiến của kiểm toán viên về Báo cáo tài chính năm 2021 của công ty là ý kiến chấp nhận toàn phần. Báo

cáo tài chính năm 2021 đã phản ánh một cách trung thực hợp lý tình hình tài chính tại ngày 31/12/2021, kết quả hoạt động kinh doanh và lưu chuyển tiền tệ trong năm 2021, phù hợp với chuẩn mực chế độ kế toán Việt Nam và các quy định hiện hành có liên quan.

2. Tình hình tài chính của Công ty tại thời điểm 31/12/2021:

DVT: đồng

| CHỈ TIÊU | | 31/12/2021 | 31/12/2020 |
|------------|------------------------------------|------------------------|------------------------|
| | TỔNG TÀI SẢN | 490.312.193.638 | 490.975.887.936 |
| A - | TÀI SẢN NGẮN HẠN | 211.699.581.649 | 164.818.225.998 |
| I- | Tiền và các khoản tương đương tiền | 17.043.455.529 | 35.868.211.492 |
| II- | Đầu tư tài chính ngắn hạn | 163.491.000.000 | 102.985.000.000 |
| III- | Các khoản phải thu ngắn hạn | 13.613.412.810 | 8.848.435.576 |
| IV- | Hàng tồn kho | 17.250.080.515 | 14.562.226.738 |
| V- | Tài sản ngắn hạn khác | 301.632.795 | 2.554.352.192 |
| B - | TÀI SẢN DÀI HẠN | 278.612.611.989 | 326.157.661.938 |
| I- | Các khoản phải thu dài hạn | | |
| II- | Tài sản cố định | 258.377.521.551 | 265.675.314.693 |
| III- | Bất động sản đầu tư | | |
| IV. | Tài sản dở dang dài hạn | 9.873.586.920 | 21.341.483.412 |
| V- | Đầu tư tài chính dài hạn | 7.210.754.818 | 34.770.754.818 |
| VI- | Tài sản dài hạn khác | 3.150.748.700 | 4.370.109.015 |
| | TỔNG NGUỒN VỐN | 490.312.193.638 | 490.975.887.936 |
| A- | NỢ PHẢI TRẢ | 96.750.135.946 | 114.452.681.393 |
| I- | Nợ ngắn hạn | 48.282.397.124 | 44.683.738.832 |
| II- | Nợ dài hạn | 48.467.738.822 | 69.768.942.561 |
| B- | VỐN CHỦ SỞ HỮU | 393.562.057.692 | 376.523.206.543 |

| CHỈ TIÊU | | 31/12/2021 | 31/12/2020 |
|----------|-----------------------------------|-----------------|-----------------|
| I- | Vốn chủ sở hữu | 392.238.686.723 | 375.874.835.574 |
| 1. | Vốn góp của chủ sở hữu | 289.000.000.000 | 289.000.000.000 |
| 2. | Quỹ đầu tư phát triển | 28.123.704.813 | 18.597.370.008 |
| 3. | Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối | 75.114.981.910 | 68.277.465.566 |
| II- | Nguồn kinh phí và quỹ khác | 1.323.370.969 | 648.370.969 |

3. Kết quả thực hiện các chỉ tiêu tài chính năm 2021:

| Chỉ tiêu | Đvt | Năm 2021 | Năm 2020 |
|---|-----|----------|----------|
| 1- Cơ cấu tài sản | | | |
| Tài sản dài hạn/Tổng tài sản | % | 56,8% | 66,4% |
| Tài sản ngắn hạn/Tổng tài sản | % | 43,2% | 33,6% |
| 2- Cơ cấu nguồn vốn | | | |
| Nợ phải trả/Tổng nguồn vốn | % | 19,7% | 23,3% |
| Nguồn vốn CSH/Tổng nguồn vốn | % | 80,3% | 76,7% |
| Nợ phải trả/Vốn CSH | % | 24,6% | 30,4% |
| 3- Khả năng thanh toán | | | |
| Khả năng thanh toán nhanh ((Tài sản ngắn hạn- Hàng tồn kho)/Nợ ngắn hạn) | Lần | 4,03 | 3,36 |
| Khả năng thanh toán nợ ngắn hạn (Tổng tài sản/Nợ ngắn hạn) | Lần | 10,16 | 10,99 |
| Khả năng thanh toán hiện hành (Tổng tài sản/Nợ phải trả) | Lần | 5,07 | 4,29 |
| 4- Hiệu quả | | | |
| Tỷ suất LN sau thuế/Tổng tài sản (ROA) | % | 14,09% | 12,62% |
| Tỷ suất LN sau thuế/Doanh thu | % | 35,82% | 33,63% |
| Tỷ suất LN sau thuế/Vốn CSH (ROE) | % | 17,55% | 16,46% |
| Tỷ suất LN sau thuế/Vốn điều lệ | % | 23,90% | 21,44% |

Năm 2021, Công ty đối mặt với nhiều vấn đề khó khăn nhất định như: đại dịch Covid-19 lây lan trên diện rộng đã ảnh hưởng tiêu cực đến nền kinh tế Việt Nam nói chung và hoạt động kinh doanh của công ty nói riêng, nhiều địa phương phải thực giãn cách xã hội theo Chỉ thị 16 trong thời gian dài để kiểm soát dịch bệnh trong đó có tỉnh Vĩnh Long; công tác phát triển khách hàng gặp nhiều khó khăn do phát sinh từ việc quy hoạch và quản lý đô thị của các cơ quan quản lý nhà nước còn nhiều bất cập ảnh hưởng đến việc mở rộng, phát triển ống phân phối của công ty; tình hình xâm nhập mặn kéo dài làm ảnh hưởng đến nguồn nước mặt khai thác tại các nhà máy xử lý nước; chất lượng nguồn nước thô bị ô nhiễm khá nặng so với tiêu chuẩn nhà nước quy định; áp lực về chỉ

tiêu trả cổ tức hàng năm... Ban giám đốc luôn dự báo trước các tình huống, chủ động lập kế hoạch dự trữ nguyên vật liệu cũng như có kế hoạch sản xuất kinh doanh thích hợp nên về tổng thể, các khó khăn trên không ảnh hưởng lớn đến kết quả sản xuất kinh doanh của công ty.

Công ty đã thực hiện tốt các nhiệm vụ công tác sản xuất kinh doanh, đầu tư xây dựng cơ bản; đảm bảo có lợi nhuận, trích lập các quỹ theo đúng quy định. Tính đến thời điểm 31/12/2021, các chỉ số tài chính của Công ty cơ bản thể hiện được tính hiệu quả và lành mạnh trong hoạt động của doanh nghiệp. Các chỉ tiêu cơ cấu nguồn vốn, tài sản, khả năng thanh toán và hiệu quả hoạt động đều thể hiện Công ty có tình hình tài chính tốt, vốn đầu tư của cổ đông được bảo toàn và phát triển.

Công ty theo dõi chi tiết các khoản công nợ phải thu theo từng đối tượng khách hàng, theo từng hợp đồng, có phân loại tuổi nợ chi tiết và thực hiện nghiêm túc các quy định liên quan đến trích lập dự phòng nợ phải thu thể hiện sự chủ động trong phân loại, xử lý các khoản công nợ này, đảm bảo không gây ảnh hưởng đột biến tới kết quả kinh doanh hàng năm.

Sau khi xem xét, thẩm tra, Ban kiểm soát thống nhất với Báo cáo kiểm toán của Công ty TNHH Kiểm toán và tư vấn A&C; Ban kiểm soát Công ty nhất trí xác nhận số liệu tại Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh, Báo cáo tài chính năm 2021 (từ ngày 31/01/2021 đến ngày 31/12/2021) của Công ty đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán và tư vấn A&C.

III. BÁO CÁO GIÁM SÁT ĐÁNH GIÁ CÔNG TÁC QUẢN LÝ CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ, TỔNG GIÁM ĐỐC:

1. Giám sát hoạt động của HĐQT và công tác điều hành của Tổng Giám đốc trong năm 2021:

Qua quá trình giám sát các hoạt động quản trị, điều hành của HĐQT và Ban Tổng Giám đốc của Công ty trong năm 2021, Ban kiểm soát chưa thấy điều gì bất thường trong các hoạt động quản trị và điều hành Công ty.

Báo cáo hoạt động của HĐQT, Tổng giám đốc đã phản ánh đầy đủ, trung thực các hoạt động cũng như chỉ đạo điều hành hoạt động của Công ty, các văn bản, Nghị quyết của HĐQT phù hợp với Luật doanh nghiệp và Điều lệ của Công ty, nêu rõ những khó khăn tác động trong năm, những kết quả, tiên bộ đạt được, đồng thời nêu rõ những vấn đề còn tồn tại và đề ra các giải pháp thực hiện trong năm 2022. Ban kiểm soát thống nhất với Báo cáo đánh giá hoạt động của HĐQT, Tổng giám đốc Công ty trong năm 2021.

2. Thực hiện Nghị quyết của Đại hội đồng thường niên năm 2021:

- Thực hiện các chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2021 theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 thông qua.

- Lựa chọn Công ty kiểm toán độc lập thực hiện kiểm toán các báo cáo tài chính năm 2021. Công ty đã thực hiện ký hợp đồng với Công ty TNHH Kiểm toán và tư vấn A&C theo Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 thực hiện kiểm toán các Báo cáo tài chính năm 2021 (từ ngày 31/01/2021 đến ngày 31/12/2021) của Công ty.

- Chi trả thù lao của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát năm 2021 theo đúng mức đã được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 thông qua;

Trong năm 2021, trước nhiều khó khăn do xâm nhập mặn và đại dịch Covid – 19 diễn ra phức tạp và kéo dài, HĐQT và Ban Tổng giám đốc đã có nhiều biện pháp tích cực chỉ đạo, điều hành thực hiện Nghị quyết ĐHĐCĐ, Nghị quyết HĐQT. Các Đơn vị trực thuộc, Phòng, Ban nghiệp vụ đã có nhiều nỗ lực trong việc triển khai thực hiện nhiệm vụ, tổ chức kinh doanh có lãi, đảm bảo việc làm cho người lao động với thu nhập ổn định, duy trì và bảo toàn vốn của các cổ đông.

3. Việc công bố thông tin với UBCKNN & Sở giao dịch chứng khoán:

Công ty đã thực hiện công bố thông tin đầy đủ theo Thông tư 96/2020/TT-BTC hướng dẫn công bố thông tin trên thị trường chứng khoán do Bộ Tài chính ban hành và Quy chế của Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội. Trong năm 2021 Công ty không xảy ra trường hợp chậm công bố thông tin trên thị trường chứng khoán.

4. Các hoạt động công tác khác:

Kiểm tra, xem xét các chế độ, quyền lợi của người lao động, việc tuân thủ và chấp hành các quy định về đảm bảo an toàn trong sản xuất kinh doanh. Kết quả nhận thấy các quy trình hoạt động của Công ty được đảm bảo và tuân thủ theo đúng pháp luật; các chế độ, quyền lợi của người lao động được thực hiện theo đúng Luật lao động và quy định của công ty. Công ty thực hiện tốt các chính sách xã hội do Đảng nhà nước phát động như ủng hộ quỹ tâm lòng vàng, quỹ vì người nghèo, quỹ đền ơn đáp nghĩa, quỹ phòng chống thiên tai và tặng quà gia đình chính sách, cán bộ về hưu, hỗ trợ gia đình chính sách, Hội khuyến học, công tác xã hội từ thiện khác.

Các tổ chức chính trị xã hội: Đảng bộ, Công đoàn, Đoàn thanh niên... đã được Công ty quan tâm tạo điều kiện về thời gian, kinh phí hoạt động theo đúng luật định.

B. PHẦN 2 - BÁO CÁO TỰ ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT

I. THÔNG TIN VỀ THÀNH VIÊN BAN KIỂM SOÁT:

1.1 Thành viên Ban kiểm soát:

- Các thành viên Ban kiểm soát Nhiệm kỳ 2016-2020 kết thúc ngày 30/06/2021 (gọi tắt là nhiệm kỳ 1) gồm:

- | | |
|----------------------------|----------------------------|
| + Ông Lương Minh Triết | - Trưởng Ban kiểm soát |
| + Bà Nguyễn Thị Hồng Nhung | - Thành viên Ban kiểm soát |
| + Bà Trần Thị Huỳnh Mai | - Thành viên Ban kiểm soát |

- Các thành viên Ban kiểm soát Nhiệm kỳ 2021-2026 bắt đầu ngày 30/06/2021 (gọi tắt là nhiệm kỳ 2) gồm:

- | | |
|----------------------------|----------------------------|
| + Bà Bùi Thiện Ngọc Minh | - Trưởng Ban kiểm soát |
| + Bà Nguyễn Thị Hồng Nhung | - Thành viên Ban kiểm soát |
| + Bà Nguyễn Thị Thu Hà | - Thành viên Ban kiểm soát |

1.2 Các cuộc họp của Ban Kiểm soát:

- Các cuộc họp Ban kiểm soát 6 tháng đầu năm 2021 thuộc các thành viên BKS nhiệm kỳ 1:

| STT | Họ Tên | Chức vụ | Số buổi họp tham dự | Tỷ lệ% |
|-----|-----------------------|--------------------------|---------------------|--------|
| 1 | Lương Minh Triết | Trưởng Ban kiểm soát | 02/02 | 100% |
| 2 | Nguyễn Thị Hồng Nhung | Thành viên Ban kiểm soát | 02/02 | 100% |
| 3 | Trần Thị Huỳnh Mai | Thành viên Ban kiểm soát | 02/02 | 100% |

- Các cuộc họp Ban kiểm soát 6 tháng cuối năm 2021 thuộc các thành viên BKS nhiệm kỳ 2:

Do tình hình dịch bệnh covid 19 bùng phát, các địa phương thực hiện giãn cách xã hội theo Chỉ thị 16/CT-TTg nên các thành viên BKS đã tổ chức họp trực tuyến (thành viên BKS Nguyễn Thị Thu Hà đã ủy quyền cho Trưởng BKS Bùi Thiện Ngọc Minh biểu quyết).

| STT | Họ Tên | Chức vụ | Số buổi họp tham dự | Tỷ lệ% |
|-----|-----------------------|--------------------------|---------------------|--------|
| 1 | Bùi Thiện Ngọc Minh | Trưởng Ban kiểm soát | 02/02 | 100% |
| 2 | Nguyễn Thị Hồng Nhung | Thành viên Ban kiểm soát | 02/02 | 100% |
| 3 | Nguyễn Thị Thu Hà | Thành viên Ban kiểm soát | 02/02 | 100% |

Các cuộc họp của Ban Kiểm soát đều được thực hiện đúng theo quy định của pháp luật hiện hành và Điều lệ Công ty.

II. HOẠT ĐỘNG GIÁM SÁT CỦA BAN KIỂM SOÁT ĐỐI VỚI HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ, TỔNG GIÁM ĐỐC VÀ CỔ ĐÔNG:

Trong năm 2021 Ban kiểm soát đã lập kế hoạch, xây dựng chương trình công tác và phân công nhiệm vụ cụ thể cho từng thành viên triển khai kiểm tra giám sát các mặt hoạt động của Công ty như:

- Giám sát hoạt động của Hội đồng quản trị, giám sát việc quản lý điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh của Ban Tổng Giám đốc theo pháp luật hiện hành và Điều lệ của Công ty; xem xét tính phù hợp các quyết định của Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc trong công tác quản lý.

- Kiểm soát Báo cáo tài chính: Giám sát Ban Tổng giám đốc trong việc thực hiện công tác tài chính; kiểm tra, giám sát các báo cáo tài chính quý, 6 tháng, năm đảm bảo tính trung thực và chính xác trong việc ghi chép, cập nhật chứng từ, sổ sách kế toán; kiểm tra các hợp đồng kinh tế, hợp đồng lao động,... của Công ty; kiểm soát chi phí, doanh

thu, việc sử dụng vốn trong các khoản mục đầu tư của các dự án; thẩm định báo cáo tài chính trên cơ sở Báo cáo kiểm toán độc lập, ... trình Đại hội cổ đông thường niên.

- Giám sát việc thực thi công bố thông tin của Công ty theo các quy định của Luật chứng khoán, xem xét tính minh bạch của quá trình công bố thông tin để đảm bảo quyền lợi của các cổ đông.

- Thông qua kết quả giám sát, Ban kiểm soát đã kịp thời đưa ra những tư vấn, đề xuất, kiến nghị với HĐQT, ban điều hành các biện pháp tăng cường kiểm soát, sửa đổi, hoàn thiện quy định nội bộ nhằm hạn chế, giảm thiểu rủi ro, đảm bảo tuân thủ các quy định của pháp luật, nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động. Kết quả giám sát :

1. Công tác quản trị, quản lý của Hội đồng quản trị:

Trong năm, Hội đồng quản trị công ty đã triển khai thực hiện nhiều cuộc họp để triển khai thực hiện các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông. Hội đồng quản trị đã thực hiện đúng chức năng nhiệm vụ được giao, tuân thủ đúng Luật doanh nghiệp, Luật chứng khoán, Điều lệ của công ty và các quy định khác của pháp luật liên quan, có những quyết định, chỉ đạo kịp thời và phù hợp tình hình thực tế mang lại hiệu quả kinh doanh đạt và vượt các chỉ tiêu kế hoạch được giao.

Hội đồng quản trị đã phối hợp tốt với Ban điều hành chỉ đạo điều hành toàn diện mọi hoạt động của công ty góp phần quan trọng vào việc hoàn thành kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2021 theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông.

2. Công tác quản lý, điều hành của Ban Tổng Giám Đốc:

Ban tổng giám đốc đã có nhiều nỗ lực trong việc chỉ đạo và điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh cũng như triển khai Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, Nghị quyết của Hội đồng quản trị đến các thành viên trong Ban Tổng Giám đốc, các đơn vị trực thuộc để thực hiện.

Trong việc điều hành sản xuất kinh doanh, Ban tổng giám đốc luôn có nhận định chính xác, kịp thời từ đó có những chỉ đạo phù hợp, đổi mới bám sát diễn biến thị trường, tiến độ thực hiện kế hoạch của các đơn vị trực thuộc, thường xuyên rà soát đánh giá các giải pháp đã đưa ra để điều chỉnh bổ sung cho kịp thời, phù hợp hơn cho từng thời điểm, luôn chú trọng xem xét, giải quyết kịp thời các kiến nghị của đơn vị đã góp phần gia tăng hiệu quả kinh doanh trong tình hình nhiều khó khăn khó lường diễn ra trong năm như đã nêu.

III. SỰ PHỐI HỢP HOẠT ĐỘNG GIỮA BAN KIỂM SOÁT ĐỐI VỚI HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ, TỔNG GIÁM ĐỐC VÀ CÁC CÁN BỘ QUẢN LÝ KHÁC:

• Công tác phối hợp giữa Ban kiểm soát với Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc và các cán bộ quản lý khác được thực hiện tốt trong năm 2021.

Qua quá trình giám sát các hoạt động quản trị, kinh doanh của công ty, Ban kiểm soát có đánh giá như sau:

- Ban kiểm soát chưa nhận thấy dấu hiệu bất thường nào trong công tác quản lý, điều hành công ty. Tất cả các hoạt động của Hội đồng quản trị và Ban tổng giám đốc

trong năm đều tuân thủ đúng Luật Doanh nghiệp, Luật chứng khoán, Điều lệ công ty, Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông và các quy định khác có liên quan.

- Hoạt động công bố thông tin của công ty tuân thủ theo các quy định hiện hành.
- Các ý kiến đóng góp của Ban kiểm soát đều được quan tâm và cân nhắc trong các cuộc họp.

Đối với cổ đông Ban kiểm soát không nhận được một khiếu nại nào của cổ đông về hoạt động của Công ty, về điều hành của HĐQT và Ban Tổng Giám đốc

IV. ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT TRONG NĂM 2021:

Trong quá trình thực hiện nhiệm vụ, Ban kiểm soát luôn nhận được sự phối hợp, tạo điều kiện thuận lợi từ HĐQT, Ban Tổng Giám đốc, các phòng ban và toàn thể người lao động của Công ty CP Cấp Nước Vĩnh Long. Ban kiểm soát đã hoàn thành nhiệm vụ năm 2021 theo chức năng, nhiệm vụ được ghi trong Điều lệ hoạt động của Công ty và được Đại hội đồng cổ đông giao.

V. KẾ HOẠCH CÔNG TÁC NĂM 2022 CỦA BAN KIỂM SOÁT:

Ban kiểm soát thực hiện công việc kiểm tra, giám sát theo chức năng, nhiệm vụ được quy định tại Luật Doanh nghiệp, Luật Chứng Khoán và Điều lệ Công ty và quy chế hoạt động của Ban kiểm soát. Cụ thể như sau:

- Ban kiểm soát thực hiện công việc kiểm tra, giám sát theo chức năng, nhiệm vụ được quy định tại Luật Doanh nghiệp, Luật Chứng Khoán và Điều lệ Công ty.

- Ban Kiểm soát sẽ tiếp tục giám sát việc hoàn thiện các quy chế quản lý nội bộ của Công ty, đồng thời kiểm soát việc thực hiện các quy chế, quy trình quản lý này.

- Ban kiểm soát sẽ tập trung thực hiện các cuộc kiểm tra, giám sát liên quan đến các mặt hoạt động kinh doanh, tài chính, đầu tư của Công ty.

- Giám sát HĐQT, Ban Tổng giám đốc Công ty thực hiện Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022.

- Thực hiện các công tác khác theo chức năng, nhiệm vụ của Ban kiểm soát.

C. PHẦN 3 - ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ:

Đề Công ty hoàn thành các chỉ tiêu năm 2022 được Đại hội đồng cổ đông thường niên biểu quyết thông qua, Ban kiểm soát đưa ra một số kiến nghị, giải pháp cụ thể như sau:

- Tiếp tục rà soát, hoàn thiện các quy chế, quy trình, quy định hiện có đảm bảo phù hợp với Luật doanh nghiệp, Luật Chứng khoán, Điều lệ Công ty, các văn bản Luật và dưới Luật hiện hành.

- Tăng cường hoạt động giám sát, kiểm soát nội bộ để phát hiện, dự báo và đưa ra biện pháp chấn chỉnh, phòng ngừa kịp thời nhất là trong bối cảnh năm 2022 doanh nghiệp đối mặt với nhiều rủi ro tiềm ẩn như hiện nay.

- Lựa chọn và tập trung các nguồn lực để triển khai các dự án đầu tư có hiệu quả; ứng dụng triệt để hiệu quả các đề án, chương trình ứng dụng công nghệ mới vào hoạt động sản xuất kinh doanh (SCADA, GIS...); tích cực chống thất thoát, thất thu nước; tiết

kiệm chi phí; đa dạng hóa nhiều hình thức thu tiền nước để tiến tới việc thu tiền nước không dùng tiền mặt....

- Tạo điều kiện thuận lợi cho hoạt động của Ban kiểm soát theo đúng quy định trên nguyên tắc phòng ngừa hạn chế sai sót trong mọi hoạt động nhất là hoạt động tài chính.

Trên đây là những nội dung báo cáo thực hiện nhiệm vụ của Ban kiểm soát năm 2021. Tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022, Ban kiểm soát trân trọng báo cáo trình trước Đại hội, đề nghị Đại hội đồng cổ đông thông qua và xác nhận báo cáo của Ban kiểm soát.

Thay mặt Ban kiểm soát tôi chân thành cảm ơn Hội đồng quản trị, Ban điều hành, các Phòng ban chức năng có liên quan cùng Quý cổ đông đã luôn tạo điều kiện cho Ban kiểm soát thực hiện tốt nhiệm vụ của mình.

Kính chúc Công ty ngày càng phát triển, ổn định, bền vững, chúc Quý vị cổ đông dồi dào sức khỏe, chúc Đại hội cổ đông thành công tốt đẹp.

Nơi nhận:

- ĐHĐCĐ;
- HĐQT, Ban TGD Công ty;
- Lưu: BKS, Thư ký HĐQT, TCHC.

**TM. BAN KIỂM SOÁT
TRƯỞNG BAN**

Bùi Thiện Ngọc Minh

Số: 01 /TTr-HĐQT

TP. Vĩnh Long, ngày 7 tháng 4 năm 2022

TỜ TRÌNH
Về việc thông qua báo cáo tài chính đã kiểm toán năm 2021

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022

- Căn cứ Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020;
- Căn cứ Điều lệ, Quy chế nội bộ về quản trị của Công ty Cổ phần Cấp nước Vĩnh Long;
- Căn cứ Báo cáo tài chính đã kiểm toán năm 2021.

Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Cấp nước Vĩnh Long kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022, thông qua Báo cáo tài chính năm 2021 đã được kiểm toán bởi **Công ty TNHH kiểm toán và Tư vấn A&C** như sau (*Báo cáo kiểm toán năm 2021 kèm theo*).

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu VT.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**

(Đã ký)

Đặng Tấn Chiến

Số: 02 /TTr-HĐQT

TP.Vĩnh Long, ngày 7 tháng 4 năm 2022

TỜ TRÌNH

Về việc thông qua phương án phân phối lợi nhuận, trích lập các quỹ và trả cổ tức năm 2021

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022

- Căn cứ Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020;
- Căn cứ Điều lệ, Quy chế nội bộ về quản trị của Công ty Cổ phần Cấp nước Vĩnh Long;

- Căn cứ Báo cáo tài chính đã kiểm toán năm 2021;

Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Cấp nước Vĩnh Long kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 thông qua phương án phân phối lợi nhuận, chia cổ tức, trích lập các quỹ năm 2021 như sau:

1. Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp

- Lợi nhuận sau thuế TNDN năm 2021: **69.081.378.197** đồng.

2. Trích quỹ đầu tư phát triển:

- Trích 30% lợi nhuận sau thuế TNDN năm 2021:

$$69.081.378.197 \text{ đ} \times 30\% = \mathbf{20.724.413.459} \text{ đồng}$$

3. Trích quỹ khen thưởng, phúc lợi của người lao động

- Kết quả thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2021.

+ Lợi nhuận sau thuế TNDN kế hoạch năm 2021: 62.325.650.000 đồng

+ Lợi nhuận sau thuế TNDN thực hiện năm 2021: 69.081.378.197 đồng

+ Lợi nhuận thực hiện vượt lợi nhuận kế hoạch: 6.755.728.197 đồng

+ Tiền lương bình quân thực hiện năm 2021 của người lao động:
2.564.459.896 đồng/tháng.

- Trích theo Nghị quyết số 01/2021/NQ-ĐHĐCĐ ngày 30/06/2021:

$$69.081.378.197 \text{ đ} \times 25\% = \mathbf{17.270.344.549} \text{ đồng}$$

Căn cứ khoản 1, Điều 18 Thông tư số 28/TT-BLĐTBXH ngày 01/09/2016 của Bộ lao động thương binh và xã hội hướng dẫn thực hiện quy định về lao động, tiền lương, thù lao, tiền thưởng đối với Công ty cổ phần, vốn góp chi phối của nhà nước như sau:

“a) Lợi nhuận thực hiện bằng kế hoạch thì quỹ khen thưởng, phúc lợi tối đa không quá 3 tháng tiền lương bình quân thực hiện của người lao động.

b) Lợi nhuận thực hiện vượt kế hoạch thì ngoài trích quỹ khen thưởng, phúc lợi theo quy định tại điểm a nêu trên, công ty được trích thêm bằng 20% phần lợi nhuận thực hiện vượt lợi nhuận kế hoạch, nhưng tối đa không quá 3 tháng tiền lương bình quân thực hiện của người lao động.”

- Quỹ khen thưởng, phúc lợi của người lao động:

+ Trích 03 tháng lương bình quân thực hiện năm 2021

- $2.564.459.896 \times 3 \text{ tháng} = 7.693.379.689 \text{ đồng (i)}$
- + Trích thêm tối đa 20% phần lợi nhuận thực hiện vượt lợi nhuận kế hoạch
 $6.755.728.197 \times 20\% = 1.351.145.639 \text{ đồng (ii)}$
- + Tổng quỹ khen thưởng, phúc lợi của người lao động năm 2021 (i)+(ii)
 $7.693.379.689 + 1.351.145.639 = 9.044.525.328 \text{ đồng}$

Mức trích quỹ khen thưởng, phúc lợi của người lao động năm 2021 tương ứng 13,09% lợi nhuận sau thuế thấp hơn tỷ lệ % mà Đại hội đồng cổ đông đã thống nhất thông qua (25%). Hội đồng quản trị trình ĐHĐCĐ xem xét được trích quỹ khen thưởng, phúc lợi của người lao động năm 2021 là **9.044.525.328 đồng**.

Căn cứ quỹ khen thưởng, phúc lợi được phép trích lập, công ty quyết định phân bổ 50% thành quỹ khen thưởng và 50% quỹ phúc lợi cho người lao động.

4. Trích quỹ thưởng người quản lý công ty chuyên trách

- Trích theo Nghị quyết số 01/2021/NQ-ĐHĐCĐ ngày 30/06/2021 của Đại hội đồng cổ đông.

$$69.081.378.197 \text{ đ} \times 1,5\% = 1.036.220.673 \text{ đồng}$$

- Trích theo Thông tư số 28/2016/TT-BLĐTBXH:

Căn cứ khoản 2, Điều 18 Thông tư số 28/TT-BLĐTBXH ngày 01/09/2016 của Bộ lao động thương binh và xã hội hướng dẫn thực hiện quy định về lao động, tiền lương, thù lao, tiền thưởng đối với Công ty cổ phần, vốn góp chi phối của nhà nước như sau:

“a) Lợi nhuận thực hiện bằng hoặc cao hơn kế hoạch thì quỹ thưởng của người quản lý công ty tối đa không quá 1,5 tháng tiền lương bình quân thực hiện của người quản lý công ty chuyên trách.”

- Trích quỹ khen thưởng của người quản lý công ty chuyên trách (*Chủ tịch HĐQT, Trưởng Ban kiểm soát, Tổng giám đốc, Phó tổng giám đốc, Kế toán trưởng*).

+ Tiền lương bình quân thực hiện năm 2021 của người quản lý công ty chuyên trách: 215.334.480 đồng

+ Trích quỹ khen thưởng của người quản lý công ty chuyên trách bằng 1,5 tháng tiền lương bình quân thực hiện: $215.334.480 \text{ đồng} \times 1,5 = 323.001.720 \text{ đồng}$, tương ứng 0,47%, thấp hơn tỷ lệ % mà Đại hội đồng cổ đông đã thống nhất thông qua (1,5%), Hội đồng quản trị trình ĐHĐCĐ xem xét được trích quỹ khen thưởng đối với người quản lý công ty chuyên trách năm 2021 là **323.001.720 đồng**.

5. Trả cổ tức

- Căn cứ Nghị quyết số 01/NQ-ĐHĐCĐ ngày 30/06/2021 của Đại hội đồng cổ đông cổ tức năm 2021 tối thiểu là 9%/ vốn cổ phần. Do lợi nhuận sau thuế thực hiện năm 2021 vượt so với kế hoạch 10,84% và áp dụng chính sách ưu đãi thuế TNDN theo quy định tại tiết đ, khoản 3, điều 10 thông tư số 96/2015/TT-BTC ngày 22 tháng 06 năm 2015. Cụ thể, Thuế suất thuế thu nhập doanh nghiệp là 10% thu nhập chịu thuế của hoạt động xã hội hóa trong suốt thời gian hoạt động, đồng thời công ty được miễn thuế 4 năm và giảm 50% số thuế thu nhập doanh nghiệp phải nộp trong 5 năm tiếp theo kể từ khi chuyển đổi loại hình doanh nghiệp.

Căn cứ Khoản 17 Điều 2 Nghị định số:140/2020/NĐ-CP ngày 30/11/2020 của Chính Phủ quy định “*Lợi nhuận còn lại thực hiện chia hết cổ tức, lợi nhuận bằng tiền*”

mặt cho các cổ đông, thành viên góp vốn”. Hội đồng quản trị trình ĐHĐCĐ xem xét mức chi cổ tức 14%/vốn cổ phần tương đương **40.460.000.000 đồng**.

Nguồn chi trả cổ tức:

- Lợi nhuận sau thuế còn lại của năm 2021 sau khi trích lập các quỹ là **38.989.437.690 đồng**.
- Lợi nhuận sau thuế còn lại của các năm trước là **1.470.562.310 đồng**.
- Hình thức chi trả cổ tức bằng tiền mặt.
- Thời điểm chi trả trong thời hạn 06 tháng, kể từ ngày kết thúc họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2022.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**

(Đã ký)

Đặng Tấn Chiến

Số: 03 /TTr-HĐQT

TP.Vĩnh Long, ngày 7 tháng 4 năm 2022

TỜ TRÌNH
Về việc thông qua kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2022

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022

- Căn cứ Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020;
- Căn cứ Điều lệ, Quy chế nội bộ về quản trị của Công ty Cổ phần Cấp nước Vĩnh Long;
- Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Cấp nước Vĩnh Long kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 thông qua kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2022 như sau:

1. Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2022.

| STT | Chỉ tiêu | Tỷ lệ % lợi nhuận sau thuế | Kế hoạch năm 2022 (đồng) |
|-----|--|----------------------------------|-----------------------------|
| 1 | Sản lượng nước sạch tiêu thụ (m ³) | | 18.650.000 |
| 2 | Tổng doanh thu | | 198.754.000.000 |
| 3 | Tổng chi phí | | 121.787.000.000 |
| 4 | Lợi nhuận trước thuế TNDN | | 76.967.000.000 |
| 5 | Thuế TNDN | | 5.595.700.000 |
| | + Thuế TNDN được miễn, giảm | | 3.045.600.000 |
| 6 | Lợi nhuận sau thuế TNDN (đã miễn, giảm) | | 71.371.300.000 |
| 7 | Nộp ngân sách nhà nước | | 18.526.300.000 |
| 8 | Phân phối lợi nhuận sau thuế TNDN | | |
| 8.1 | Trích quỹ đầu tư phát triển | 30% | 21.411.390.000 |
| 8.2 | Trích quỹ khen thưởng, phúc lợi (*) | 25% | 17.842.825.000 |
| 8.3 | Trích quỹ thưởng người quản lý (*) | 1,5% | 1.070.569.500 |
| 8.4 | Trả cổ tức tối thiểu 9%/vốn điều lệ | 32,39% | 23.120.000.000 |
| 8.5 | Lợi nhuận còn lại chưa phân phối | 11,11% | 7.926.515.500 |
| 9 | Tổng lợi nhuận chưa phân phối | | |
| | - Lợi nhuận thực hiện các năm trước chưa phân phối chuyển sang | | 35.288.706.271 |
| | - Lợi nhuận kế hoạch năm nay còn lại sau khi trích quỹ | | 7.926.515.500 |
| 10 | Đầu tư xây dựng cơ bản | | 43.250.583.000 |
| | - Các dự án cấp nước (**) | | 311.200.000.000 |
| | - Phát triển ống phân phối dịch vụ (32.200m) | | 7.618.400.000 |
| | - Phát triển khách hàng (2.500 hộ) | | 5.044.658.000 |
| | - Thay thế đồng hồ đến hạn kiểm định (16.774 chiếc) | | 7.279.916.000 |
| | - Thay thế duy trì đầu nối hộ khách hàng (2.000 điểm đầu nối) | | 3.120.209.000 |
| | - Sửa chữa lớn tài sản cố định; bảo trì duy tu bảo dưỡng | | 4.787.400.000 |
| 11 | Vốn điều lệ | | 289.000.000.000 |
| 12 | Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/ Vốn điều lệ | | 24,70% |

(*) Đối với Quỹ khen thưởng, phúc lợi của người lao động và quỹ thưởng đối với người quản lý Công ty chuyên trách trích tối đa theo tỷ lệ % trên, nhưng tổng số tiền trích quỹ không vượt quá quy định tại Điều 18, Thông tư số 28/2016/TT-BLĐTBXH ngày 01/09/2017 hướng dẫn thực hiện quy định về lao động, tiền lương thù lao, tiền thưởng đối với Công ty Cổ phần, vốn góp chi phối của nhà nước.

(**) Các dự án cấp nước:

Đơn vị: đồng

| STT | Tên dự án | Tổng mức đầu tư |
|-----------|--|------------------------|
| I | Các dự án năm trước chưa thực hiện chuyển sang: | 295.800.000.000 |
| 1 | Xây dựng cải tạo, nâng công suất cụm xử lý nhà máy nước Hưng Đạo Vương từ 18.000 m ³ /ngđ lên 24.000 m ³ /ngđ. | 12.000.000.000 |
| 2 | Cải tạo trạm bơm cấp I, II - NMN Hưng Đạo Vương | 23.000.000.000 |
| 3 | Xây dựng cải tạo, nâng công suất nhà máy nước Vững Liêm từ 1.500 m ³ /ngđ lên 9.600 m ³ /ngđ | 65.000.000.000 |
| 4 | Xây dựng NMN Trường An 2 công suất 20.000 m ³ /ngđ | 125.000.000.000 |
| 5 | Thay thế tuyến ống thép D400 bằng ống HDPE D600 đường Hưng Đạo Vương (đoạn từ Nhà máy Hưng Đạo Vương đến đường Nguyễn Thị Út, phường 1, Thành Phố Vĩnh Long) | 4.000.000.000 |
| 6 | Thay thế tuyến ống thép D400 bằng ống HDPE D500 đường Hưng Đạo Vương (đoạn từ đường Nguyễn Thị Út đến đường 2 Tháng 9, phường 1, Thành Phố Vĩnh Long) | 14.000.000.000 |
| 7 | Xây dựng cụm xử lý 5000 m ³ /ngày - Nhà máy nước Trà Ôn | 22.500.000.000 |
| 8 | Cải tạo Trạm bơm cấp I + II - NMN Trà Ôn | 1.500.000.000 |
| 9 | Xây dựng bể chứa 1200m ³ - NMN Trà Ôn | 4.800.000.000 |
| 10 | Xây dựng bể chứa nước sạch 2.000 m ³ Trạm tăng áp Long Hồ | 8.000.000.000 |
| 11 | Cải tạo trạm bơm II - Trạm tăng áp Long Hồ | 1.500.000.000 |
| 12 | Xây dựng tuyến ống chuyển tải đường Võ Văn Kiệt (đoạn từ tuyến tránh QL1 đến QL53), TP Vĩnh Long | 11.000.000.000 |
| 13 | Xây dựng tuyến ống chuyển tải đường Lộ Bờ kênh, Phường 3,4 Thành phố Vĩnh Long | 3.500.000.000 |
| II | Các dự án kế hoạch năm nay | 15.400.000.000 |
| 1 | Cải tạo nâng công suất NMN Tam Bình - XD cụm xử lý 2.400 m ³ /ngđ + Bể chứa 300 m ³ | 12.000.000.000 |
| 2 | XD bể chứa 600 m ³ - NMN Tam Bình | 2.400.000.000 |
| 3 | Cải tạo sửa chữa bể chứa bùn - NMN Tam Bình | 1.000.000.000 |
| | Tổng cộng (I+II) | 311.200.000.000 |

(Căn cứ kế hoạch phát triển mở rộng hệ thống cấp nước như trên HĐQT sẽ tổ chức phân kỳ đầu tư cho phù hợp với nguồn vốn và tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh của công ty).

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu VT.

**TM.HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**

(Đã ký)

Đặng Tấn Chiến

Số: 05 /TTr-HĐQT

TP. Vĩnh Long, ngày 7 tháng 4 năm 2022

TỜ TRÌNH

Về việc thông qua việc lựa chọn đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính năm 2022

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022

- Căn cứ Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020;
- Căn cứ Điều lệ, Quy chế nội bộ về quản trị của Công ty Cổ phần Cấp nước Vĩnh Long;

Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Cấp Nước Vĩnh Long kính trình Đại hội cổ đông thường niên năm 2022 xem xét thông qua danh sách các đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính năm 2022 và việc ủy quyền cho Hội đồng quản trị lựa chọn một trong các đơn vị sau làm đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2022 như sau:

1. Công ty TNHH Kiểm toán CPA VIETNAM
2. Công ty TNHH Kiểm toán Quốc tế (iCPA)
3. Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn A&C
4. Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn Chuẩn Việt (VIETVALUES)
5. Công ty TNHH Kiểm toán Vaco

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua và ủy quyền cho HĐQT lựa chọn một đơn vị thực hiện kiểm toán báo cáo tài chính năm 2022 trong số 05 đơn vị trên.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu VT

(Đã ký)

Đặng Tấn Chiến

Số: 04 /TTr-HĐQT

TP. Vĩnh Long, ngày 7 tháng 4 năm 2022

TỜ TRÌNH

Về việc thông qua mức thù lao của thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát không chuyên trách, Người phụ trách quản trị công ty, Thư ký năm 2022

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020;
- Căn cứ Điều lệ, Quy chế nội bộ về quản trị của Công ty Cổ phần Cấp nước Vĩnh Long;

Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Cấp nước Vĩnh Long kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua mức thù lao cho thành viên Hội đồng quản trị không chuyên trách, thành viên Ban kiểm soát không chuyên trách và Người phụ trách quản trị công ty, Thư ký năm 2022 như sau:

| | |
|-------------------------------------|----------------------|
| 1. Thành viên Hội đồng quản trị: | 6.000.000 đồng/tháng |
| 2. Thành viên Ban kiểm soát: | 4.000.000 đồng/tháng |
| 3. Người phụ trách quản trị công ty | 5.000.000 đồng/tháng |
| 4. Thư ký | 5.000.000 đồng/tháng |

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, quyết định.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu.

(Đã ký)

Đặng Tấn Chiến

Số: 02/NQ-ĐHĐCĐ

Vĩnh Long, ngày 29 tháng 04 năm 2022

DỰ THẢO

NGHỊ QUYẾT
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2022
CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC VĨNH LONG

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020;
- Căn cứ Điều lệ của Công ty Cổ phần Cấp nước Vĩnh Long;
- Căn cứ Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 của Công ty Cổ phần Cấp nước Vĩnh Long ngày 29 tháng 4 năm 2022;

Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 Công ty Cổ phần Cấp nước Vĩnh Long.

QUYẾT NGHỊ

Điều 1. Thông qua Báo cáo của HĐQT về hoạt động điều hành Công ty năm 2021.

Điều 2. Thông qua Báo cáo của Ban kiểm soát về hoạt động kiểm soát công ty năm 2021.

Điều 3. Thông qua Báo cáo tài chính đã kiểm toán năm 2021.

Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu và kết quả kinh doanh năm 2021:

Đơn vị tính: đồng

| Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu | Tại 31/12/2021 |
|---|------------------------|
| - Tài sản ngắn hạn | 211.699.581.649 |
| - Tài sản dài hạn | 278.612.611.989 |
| Tổng tài sản | 490.312.193.638 |
| - Nợ phải trả | 96.750.135.946 |
| - Vốn chủ sở hữu | 393.562.057.692 |
| Tổng nguồn vốn | 490.312.193.638 |
| - Tổng doanh thu và thu nhập khác | 192.831.153.894 |
| - Lợi nhuận trước thuế TNDN | 74.702.152.803 |
| - Thuế TNDN | 5.620.774.606 |
| - Lợi nhuận sau thuế TNDN | 69.081.378.197 |
| Lãi cơ bản trên cổ phiếu (đồng/cổ phiếu) | 2.066 |

Điều 4. Thông qua phương án phân phối lợi nhuận, trích lập các quỹ và trả cổ tức năm 2021.

| STT | Nội dung vấn đề | Đơn vị | Tỷ lệ % | Số tiền |
|------------|--|-------------|------------|------------------------|
| I | Vốn điều lệ | Đồng | | 289.000.000.000 |
| | Lợi nhuận sau thuế TNDN | Đồng | | 69.081.378.197 |
| II | Lợi nhuận phân phối | Đồng | | 69.081.378.197 |
| III | Trích lập các quỹ | Đồng | | |
| | - Quỹ đầu tư phát triển | Đồng | 30% | 20.724.413.459 |
| | - Quỹ khen thưởng, phúc lợi của người lao động (<i>trong đó phân bổ 50% quỹ phúc lợi và 50% quỹ khen thưởng</i>) | Đồng | 13,09% | 9.044.525.328 |
| | - Quỹ thưởng người quản lý công ty chuyên trách | Đồng | 0,47% | 323.001.720 |
| IV | Cổ tức chia cho cổ đông (*) | Đồng | 14% | 40.460.000.000 |
| | - Từ lợi nhuận năm trước | Đồng | | 1.470.562.310 |
| | - Từ lợi nhuận năm nay | Đồng | | 38.989.437.690 |
| | - Hình thức chia cổ tức bằng tiền mặt/cổ phiếu | | | Tiền mặt |
| V | Lợi nhuận còn lại chưa phân phối chuyển sang năm tiếp theo | Đồng | | 35.288.706.271 |
| | - Lợi nhuận năm trước | Đồng | | 35.288.706.271 |
| | - Lợi nhuận năm nay | Đồng | | - |

Điều 5. Thông qua kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2022.

| STT | Chỉ tiêu | Tỷ lệ % lợi nhuận sau thuế | Kế hoạch năm 2022 (đồng) |
|-----|--|----------------------------------|-----------------------------|
| 1 | Sản lượng nước sạch tiêu thụ (m ³) | | 18.650.000 |
| 2 | Tổng doanh thu | | 198.754.000.000 |
| 3 | Tổng chi phí | | 121.787.000.000 |
| 4 | Lợi nhuận trước thuế TNDN | | 76.967.000.000 |
| 5 | Thuế TNDN | | 5.595.700.000 |
| | + Thuế TNDN được miễn, giảm | | 3.045.600.000 |
| 6 | Lợi nhuận sau thuế TNDN (đã miễn, giảm) | | 71.371.300.000 |
| 7 | Nộp ngân sách nhà nước | | 18.526.300.000 |
| 8 | Phân phối lợi nhuận sau thuế TNDN | | |
| 8.1 | Trích quỹ đầu tư phát triển | 30% | 21.411.390.000 |
| 8.2 | Trích quỹ khen thưởng, phúc lợi (*) | 25% | 17.842.825.000 |
| 8.3 | Trích quỹ thưởng người quản lý (*) | 1,5% | 1.070.569.500 |
| 8.4 | Trả cổ tức tối thiểu 9%/vốn điều lệ | 32,39% | 23.120.000.000 |
| 8.5 | Lợi nhuận còn lại chưa phân phối | 11,11% | 7.926.515.500 |
| 9 | Tổng lợi nhuận chưa phân phối | | |
| | - Lợi nhuận thực hiện các năm trước chưa phân phối chuyển sang | | 35.288.706.271 |
| | - Lợi nhuận kế hoạch năm nay còn lại sau khi trích quỹ | | 7.926.515.500 |
| 10 | Đầu tư xây dựng cơ bản | | 43.250.583.000 |
| | - Các dự án cấp nước (**) | | 311.200.000.000 |
| | - Phát triển ống phân phối dịch vụ (32.200m) | | 7.618.400.000 |
| | - Phát triển khách hàng (2.500 hộ) | | 5.044.658.000 |
| | - Thay thế đồng hồ đến hạn kiểm định (16.774 chiếc) | | 7.279.916.000 |
| | - Thay thế duy trì đầu nối hộ khách hàng (2.000 điểm đầu nối) | | 3.120.209.000 |
| | - Sửa chữa lớn tài sản cố định; bảo trì duy tu bảo dưỡng | | 4.787.400.000 |
| 11 | Vốn điều lệ | | 289.000.000.000 |
| 12 | Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/ Vốn điều lệ | | 24,70% |

(*) Đối với Quỹ khen thưởng, phúc lợi của người lao động và quỹ thưởng đối với người quản lý Công ty chuyên trách trích tối đa theo tỷ lệ % trên, nhưng tổng số tiền trích quỹ không vượt quá quy định tại Điều 18, Thông tư số 28/2016/TT-BLĐTBXH ngày 01/09/2017 hướng dẫn thực hiện quy định về lao động, tiền lương thù lao, tiền thưởng đối với Công ty Cổ phần, vốn góp chi phối của nhà nước

(**) Các dự án cấp nước:

Đvt: đồng

| STT | Tên dự án | Tổng mức đầu tư |
|-----------|--|------------------------|
| I | Các dự án năm trước chưa thực hiện chuyển sang: | 295.800.000.000 |
| 1 | Xây dựng cải tạo, nâng công suất cụm xử lý nhà máy nước Hưng Đạo Vương từ 18.000 m ³ /ngđ lên 24.000 m ³ /ngđ. | 12.000.000.000 |
| 2 | Cải tạo trạm bơm cấp I, II - NMN Hưng Đạo Vương | 23.000.000.000 |
| 3 | Xây dựng cải tạo, nâng công suất nhà máy nước Vũng Liêm từ 1.500 m ³ /ngđ lên 9.600 m ³ /ngđ | 65.000.000.000 |
| 4 | Xây dựng NMN Trường An 2 công suất 20.000 m ³ /ngđ | 125.000.000.000 |
| 5 | Thay thế tuyến ống thép D400 bằng ống HDPE D600 đường Hưng Đạo Vương (đoạn từ Nhà máy Hưng Đạo Vương đến đường Nguyễn Thị Út, phường 1, Thành Phố Vĩnh Long) | 4.000.000.000 |
| 6 | Thay thế tuyến ống thép D400 bằng ống HDPE D500 đường Hưng Đạo Vương (đoạn từ đường Nguyễn Thị Út đến đường 2 Tháng 9, phường 1, Thành Phố Vĩnh Long) | 14.000.000.000 |
| 7 | Xây dựng cụm xử lý 5000 m ³ /ngày - Nhà máy nước Trà Ôn | 22.500.000.000 |
| 8 | Cải tạo Trạm bơm cấp I + II - NMN Trà Ôn | 1.500.000.000 |
| 9 | Xây dựng bể chứa 1200m ³ - NMN Trà Ôn | 4.800.000.000 |
| 10 | Xây dựng bể chứa nước sạch 2.000 m ³ Trạm tăng áp Long Hồ | 8.000.000.000 |
| 11 | Cải tạo trạm bơm II - Trạm tăng áp Long Hồ | 1.500.000.000 |
| 12 | Xây dựng tuyến ống chuyển tải đường Võ Văn Kiệt (đoạn từ tuyến tránh QL1 đến QL53), TP Vĩnh Long | 11.000.000.000 |
| 13 | Xây dựng tuyến ống chuyển tải đường Lộ Bờ kênh, Phường 3,4 Thành phố Vĩnh Long | 3.500.000.000 |
| II | Các dự án kế hoạch năm nay | 15.400.000.000 |
| 1 | Cải tạo nâng công suất NMN Tam Bình - XD cụm xử lý 2.400 m ³ /ngđ + Bể chứa 300 m ³ | 12.000.000.000 |
| 2 | XD bể chứa 600 m ³ - NMN Tam Bình | 2.400.000.000 |
| 3 | Cải tạo sửa chữa bể chứa bùn - NMN Tam Bình | 1.000.000.000 |
| | Tổng cộng (I+II) | 311.200.000.000 |

Điều 6. Thông qua danh sách đơn vị kiểm toán độc lập thực hiện việc kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2022 và ủy quyền cho Hội đồng quản trị lựa chọn một đơn vị kiểm toán trong danh sách các đơn vị kiểm toán như sau:

- Công ty TNHH Kiểm toán CPA – Việt Nam
- Công ty TNHH Kiểm toán Quốc tế (iCPA)
- Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn A&C
- Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn Chuẩn Việt

- Công ty TNHH Kiểm toán Vaco

Điều 7. Thông qua thù lao thành viên hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và Người phụ trách quản trị công ty, thư ký năm 2022,

- | | |
|-------------------------------------|----------------------|
| - Thành viên Hội đồng quản trị: | 6.000.000 đồng/tháng |
| - Thành viên Ban kiểm soát: | 4.000.000 đồng/tháng |
| - Người phụ trách quản trị công ty: | 5.000.000 đồng/tháng |
| - Thư ký: | 5.000.000 đồng/tháng |

Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 của Công ty Cổ phần Cấp nước Vĩnh Long được lập và thông qua trước Đại hội với tỷ lệ thống nhất% của cổ đông có quyền biểu quyết tham dự đại hội.

Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày 29/04/2022./.

**TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TỊCH HĐQT**

Nơi nhận:

- *Cổ đông công ty;*
- *HĐQT, BKS;*
- *Website Công ty;*
- *Lưu VT.*

Đặng Tấn Chiến